

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
QUYỂN THỨ BẢY

QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN
PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Hán dịch: Diêu Tần Tam Tạng Pháp Sư CƯU MA LA THẬP dịch **Trường Hàng**

Đời Tuỳ_ Bắc Thiên Trúc Sa Môn XÀ NA QUẬT ĐA dịch **Trùng Tụng**

Việt dịch: HUYỀN THANH

Hình ảnh minh họa: Sưu tập từ Album hình trên Facebook và tài liệu của Cư Sĩ NGÔ TRỌNG ĐỨC



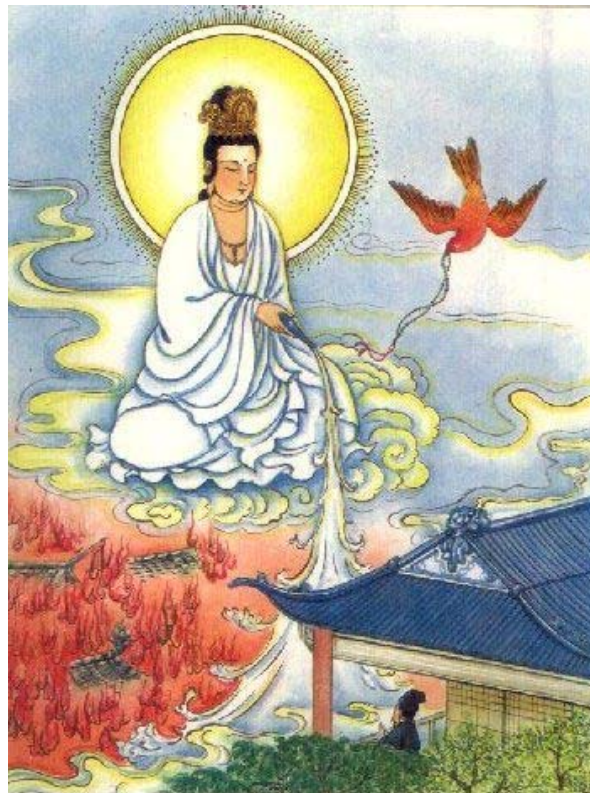
Bấy giờ **Vô Tận Ý Bồ Tát** (Akṣaya-matirbodhisattva) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, chắp tay hướng về Đức Phật rồi nói lời này: “Thế Tôn ! **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisattva) do Nhân Duyên gì mà có tên gọi là **Quán Thế Âm?**”



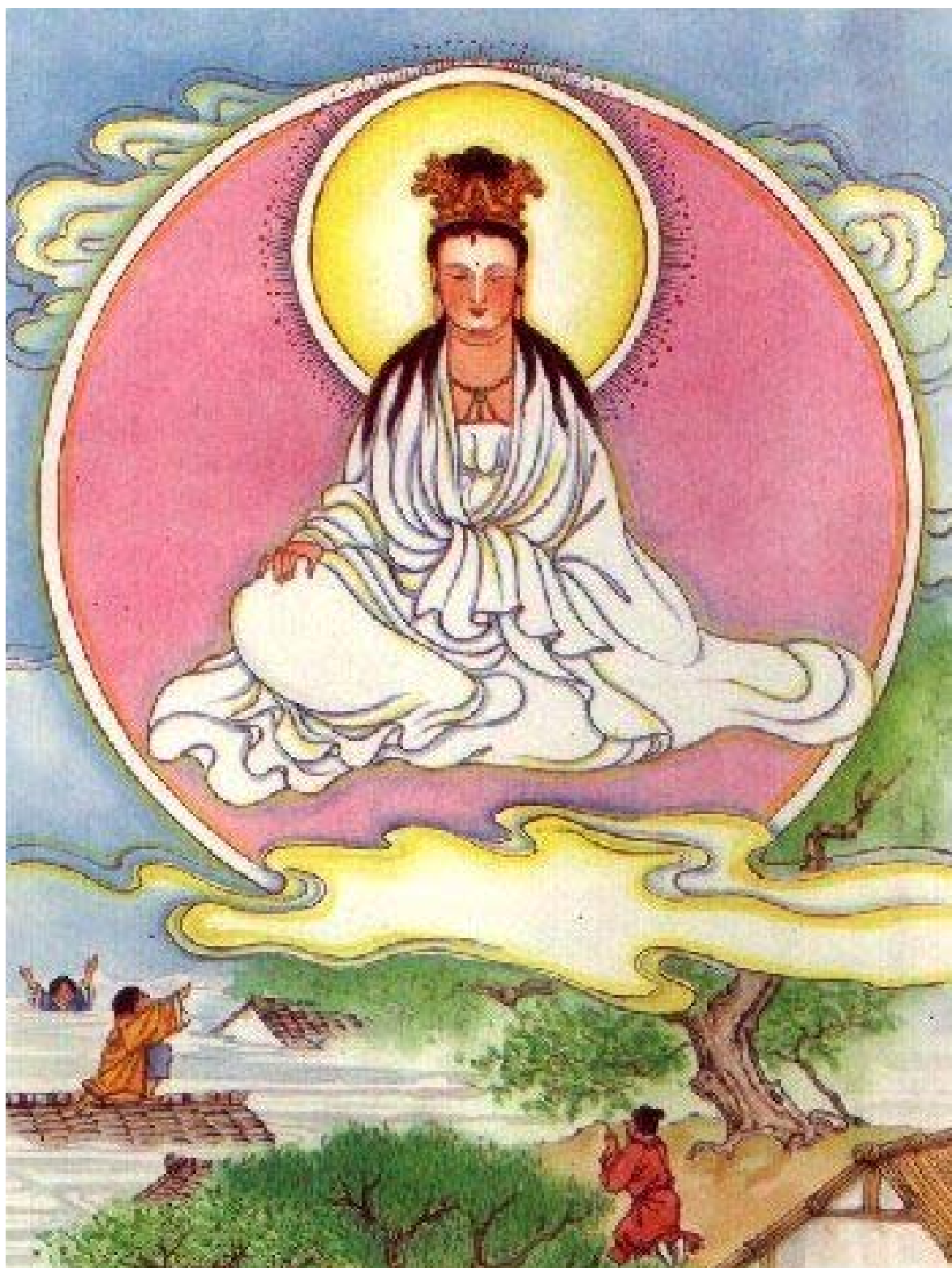
Đức Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Này Thiện Nam Tử (Kulaputra)! Nếu có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh bị các khổ não, nghe được tên vị **Quán Thế Âm Bồ Tát** đó, một lòng xưng tên gọi thời **Quán Thế Âm Bồ Tát** liền quán sát âm thanh ấy, và đi đến giúp cho chúng sinh đó đều được thoát khỏi mọi khổ não.



Nếu có người trì niệm tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát đó. Giả sử vào trong lửa lớn thì lửa chẳng thể thiêu đốt.



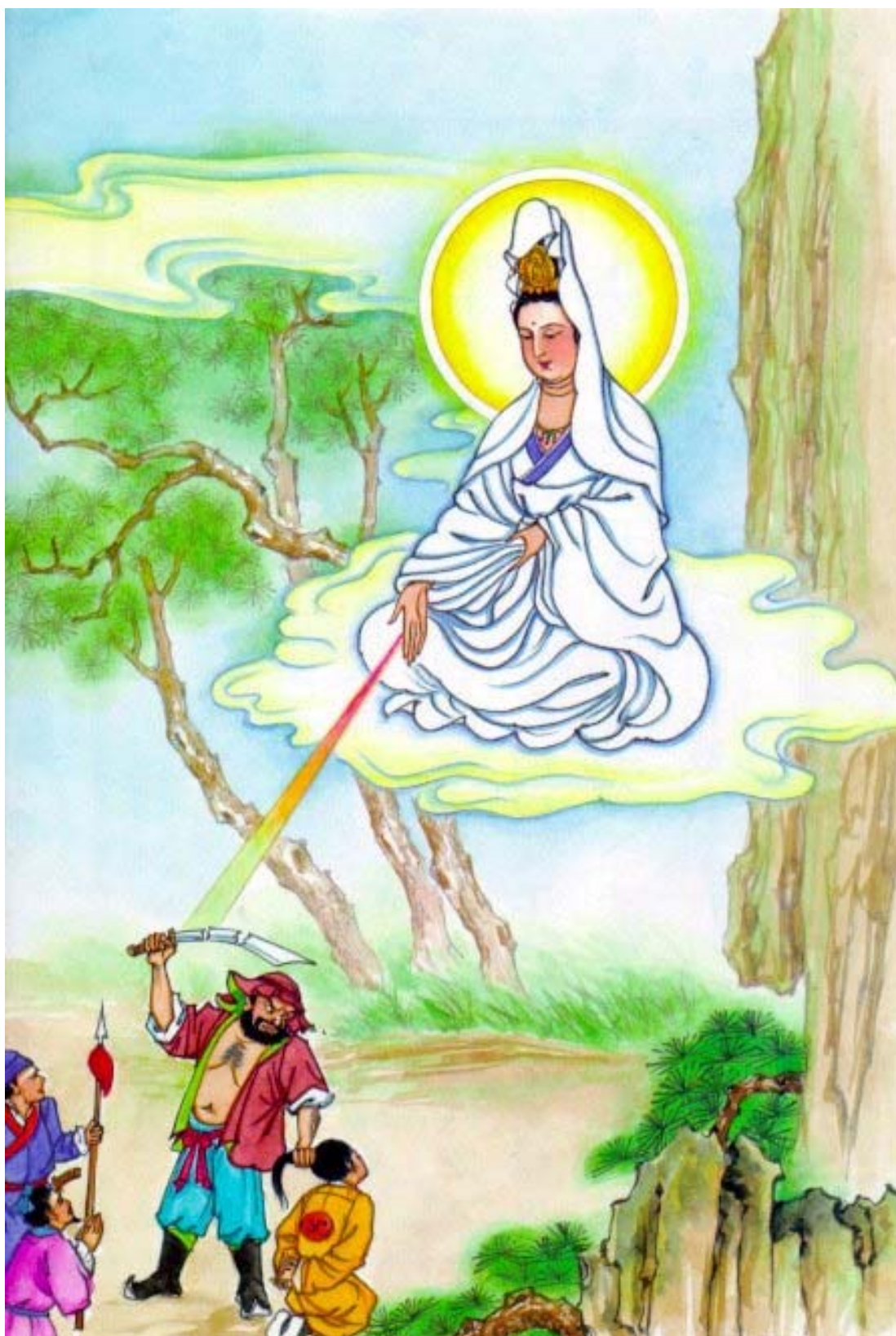
Do sức Uy Thần của Bồ Tát đó cho nên nếu bị nước lớn cuốn trôi, hễ xưng danh hiệu ấy liền được gặp chỗ cạn.



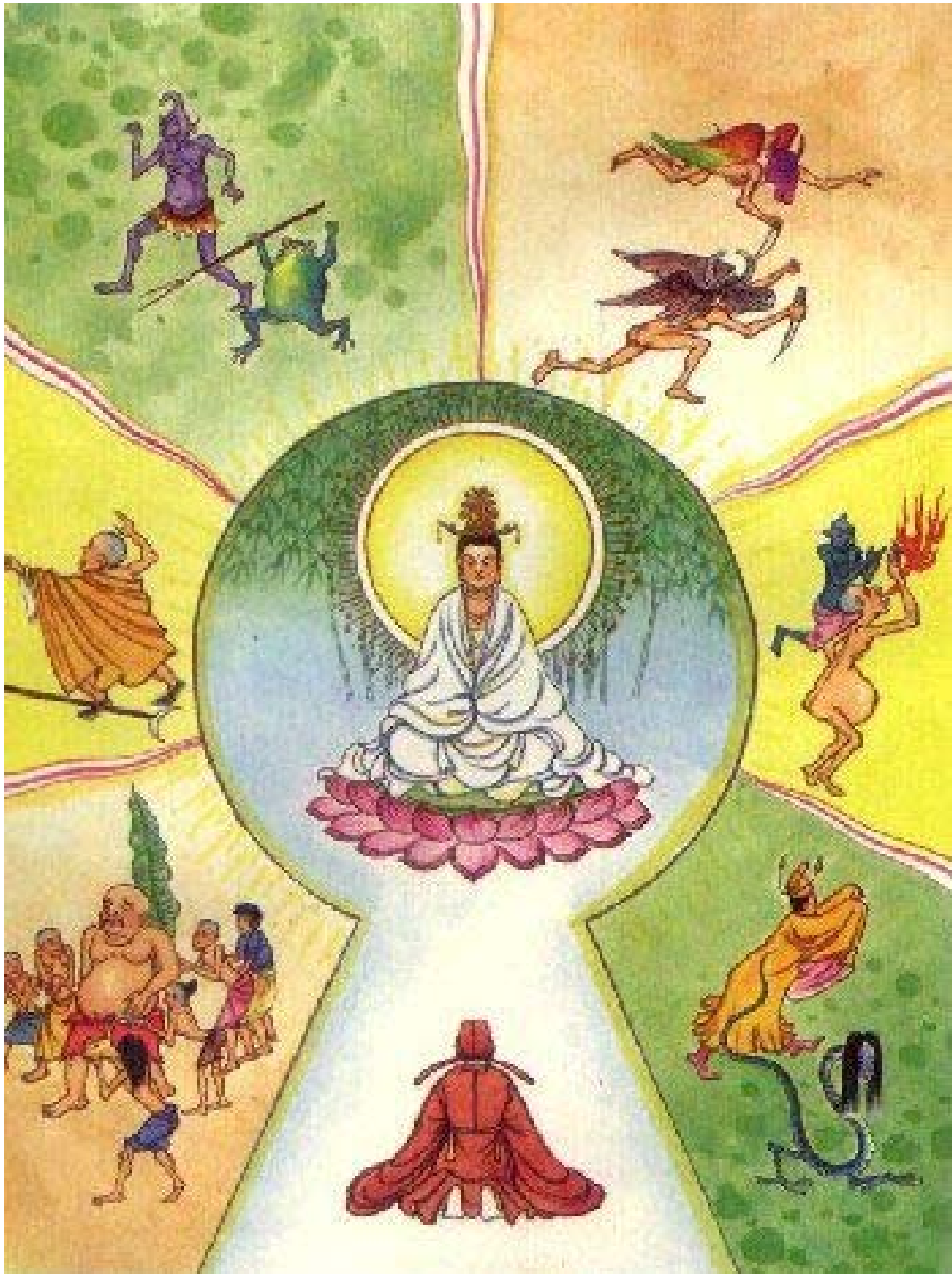
Nếu có trăm ngàn vạn ức chúng sinh vì tìm cầu **vàng** (Survaṇa), **bạc** (Rūpya), **Lưu Ly** (Vaidurya), **Xa Cừ** (Musāragalva), **San Hô** (Śaṅkha), **Hổ Phách** (Aśmagarbha), các thứ **Trân Châu** (Lohita-mukta), **vật báu** (Maṇi-mukta)...mà đi vào biển lớn. Giả sử gió lớn thổi chiếc thuyền ấy trôi nổi, tấp vào nước của **Quỷ La Sát** (Rākṣasa). Trong nhóm ấy, nếu có, cho đến một người xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì nhóm người đó đều được thoát khỏi nạn của La Sát. Do nhân duyên đó nên gọi là **Quán Thế Âm**



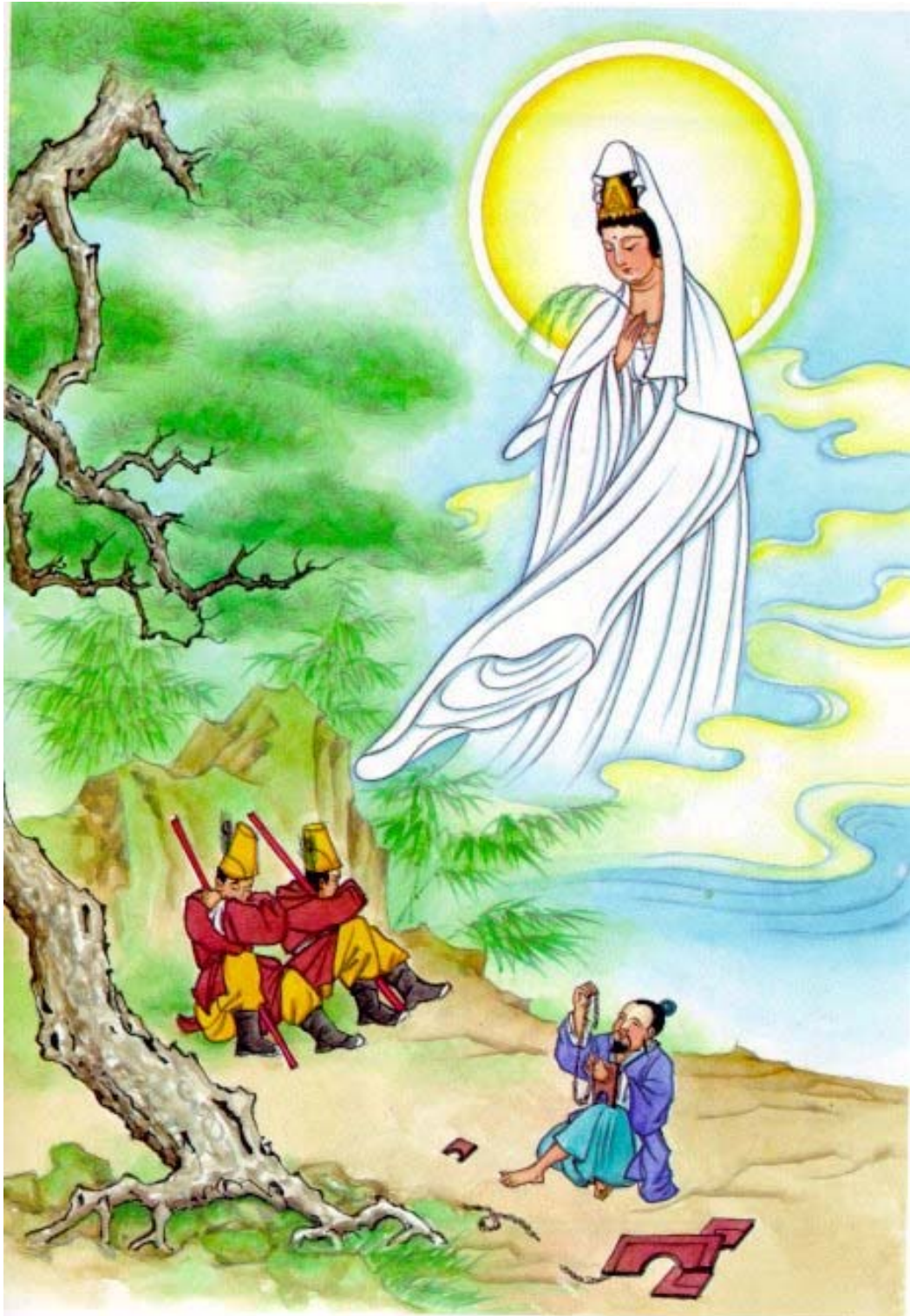
Nếu lại có người sắp sửa bị hại mà xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì đao gậy mà kẻ kia đã cầm, bỗng bị gãy từng khúc...nhờ thế mà được giải thoát.



Nếu trong ba ngàn Đại Thiên quốc độ tràn đầy **Dạ Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa) muốn đến hại người mà nghe người ấy xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì các Quỷ ác đó còn chẳng dám dùng mắt hung ác nhìn vào người đó, huống chi lại hãm hại được.

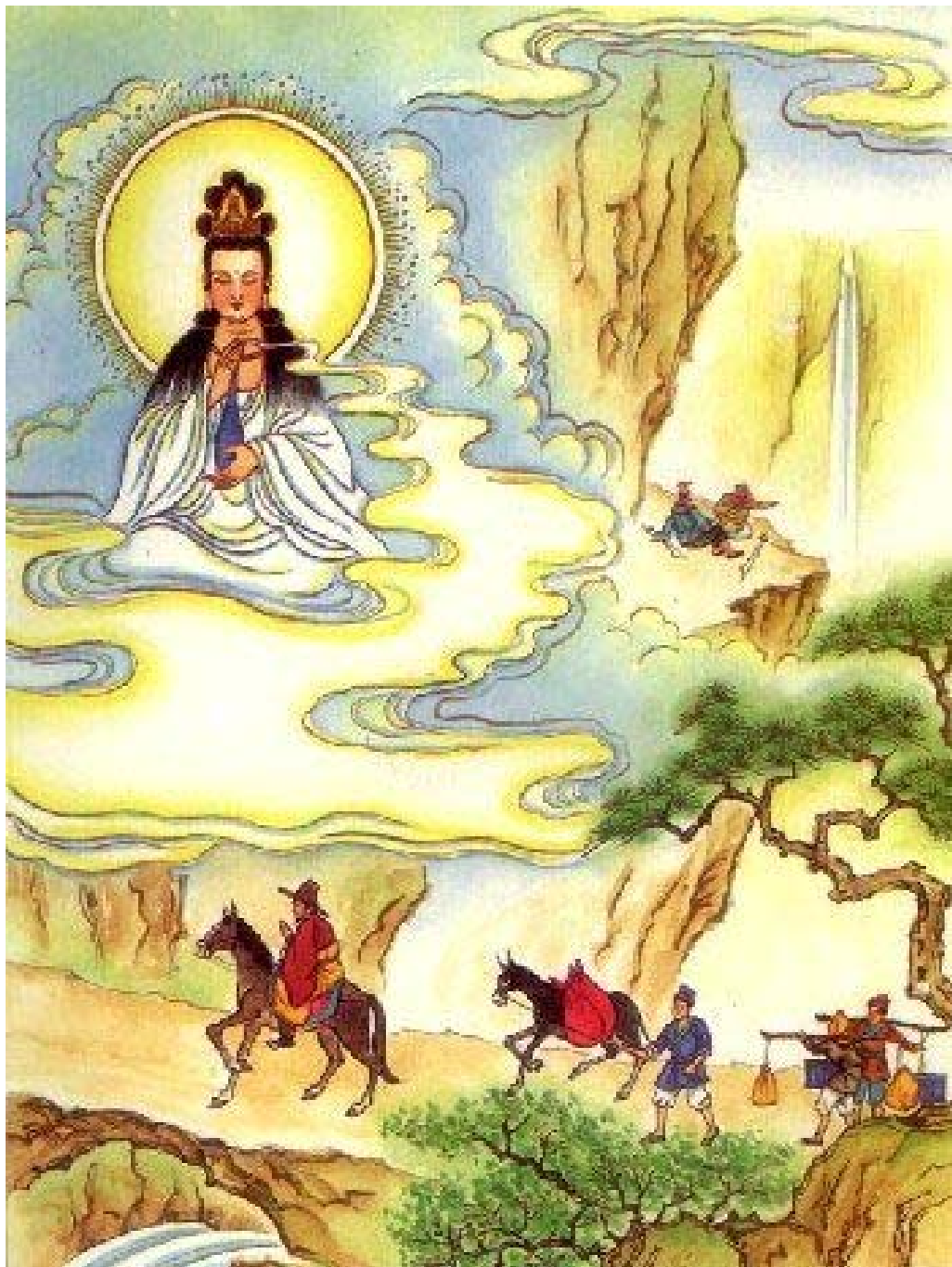


Giả sử lại có người, hoặc có tội hoặc không có tội mà bị gông cùm, xiềng xích...cột trói thân ấy. Hễ xưng tên gọi của Quán Thế Âm Bồ Tát thì hết thảy gông cùm, xiềng xích đều bị gãy nát, liền được giải thoát.



Nếu trong ba ngàn Đại Thiên quốc thổ tràn đầy Oán Tặc. Có một vị Thượng Chủ dẫn các người buôn đem theo nhiều vật quý báu vượt qua con đường nguy hiểm. Một người trong nhóm đó xưng lên rằng: “Các người trai lành đừng có hoảng sợ, các ông cần phải một lòng xưng danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát vì Bồ Tát đó hay đem sự không sợ hãi ban cho chúng sinh. Nếu các ông xưng tên gọi của Ngài ắt sẽ được thoát khỏi nạn oán tặc này”. Các người buôn nghe xong, đều phát ra tiếng nói rằng: “**Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát**”. Do xưng tên gọi của Bồ Tát ấy cho nên liền được giải thoát.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức Uy Thần to lớn như vậy.

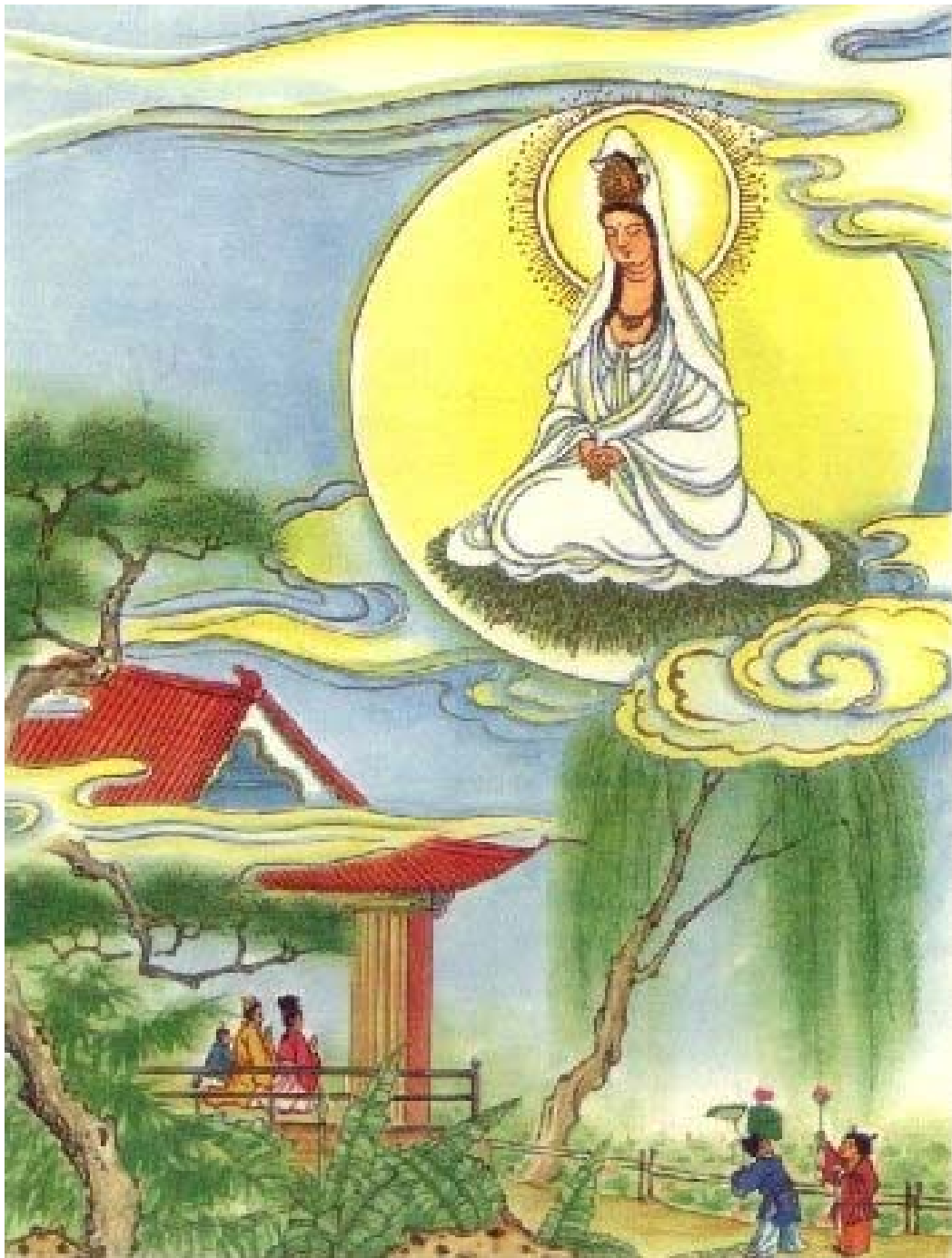


Nếu chúng sinh có nhiều lòng dâm dục mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự dâm dục.

Nếu nhiều giận dữ mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự giận dữ

Nếu nhiều ngu si mà thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa sự ngu si.

Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức Đại Uy Thần của nhóm như vậy, hay ban cho nhiều sự lợi ích. Chính vì thế cho nên chúng sinh thường nên tâm niệm.



Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai thì nên lễ bái cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sinh con trai có Phước Đức Trí Tuệ. Giả sử muốn cầu con gái, liền sinh con gái có tướng đoan chính. Do đời trước đã giao trồng gốc Đức nên được mọi người yêu kính.



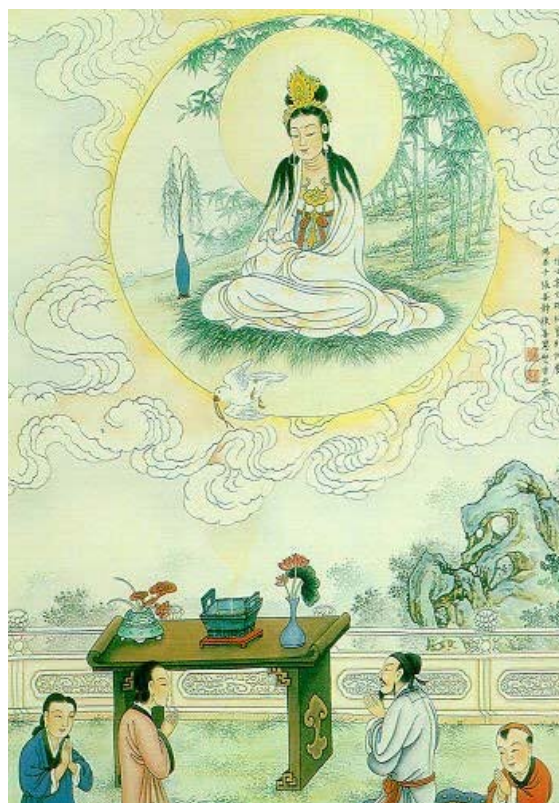
Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức như vậy. Nếu có chúng sinh cung kính lễ bái Quán Thế Âm Bồ Tát thì Phước Đức chẳng hề lường mất. Chính vì thế cho nên chúng sinh đều nên thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát.



Này Vô Tận Ý ! Nếu có người thọ trì sáu mươi hai ức hằng hà sa số danh tự của Bồ Tát. Lại suốt đời cúng dường thức ăn uống, quần áo, vật dụng nằm nghỉ, thuốc men... Ý của ông thế nào ? Kẻ trai lành, người nữ thiện đó có Công Đức nhiều chăng?”
Vô Tận Ý nói: “Bạch Đức Thế Tôn ! Phước Đức của người đó rất nhiều”



Đức Phật nói: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát, cho đến một thời lễ bái cúng dường thì Phước của hai người đó ngang bằng không có khác, ở trăm ngàn vạn kiếp chẳng thê cùng tận.
Này Vô Tận Ý ! Thọ trì danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát được lợi của vô lượng vô biên Phước Đức như vậy”

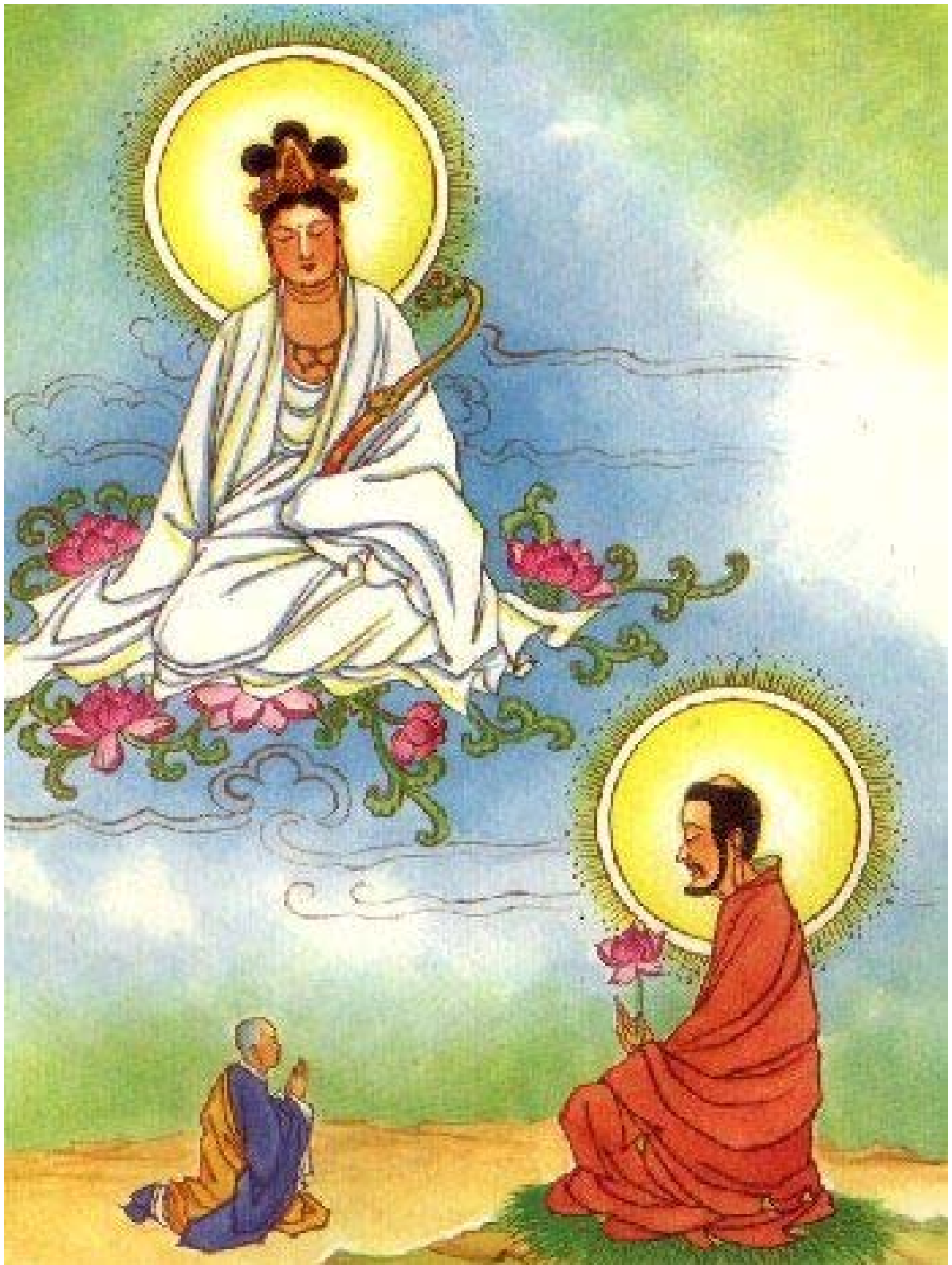


Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Quán Thế Âm Bồ Tát làm sao dạo chơi ở cõi Sa Bà này ? Làm thế nào mà vì chúng sinh nói Pháp ? Sức của phương tiện nào ? Việc ấy ra sao ?”

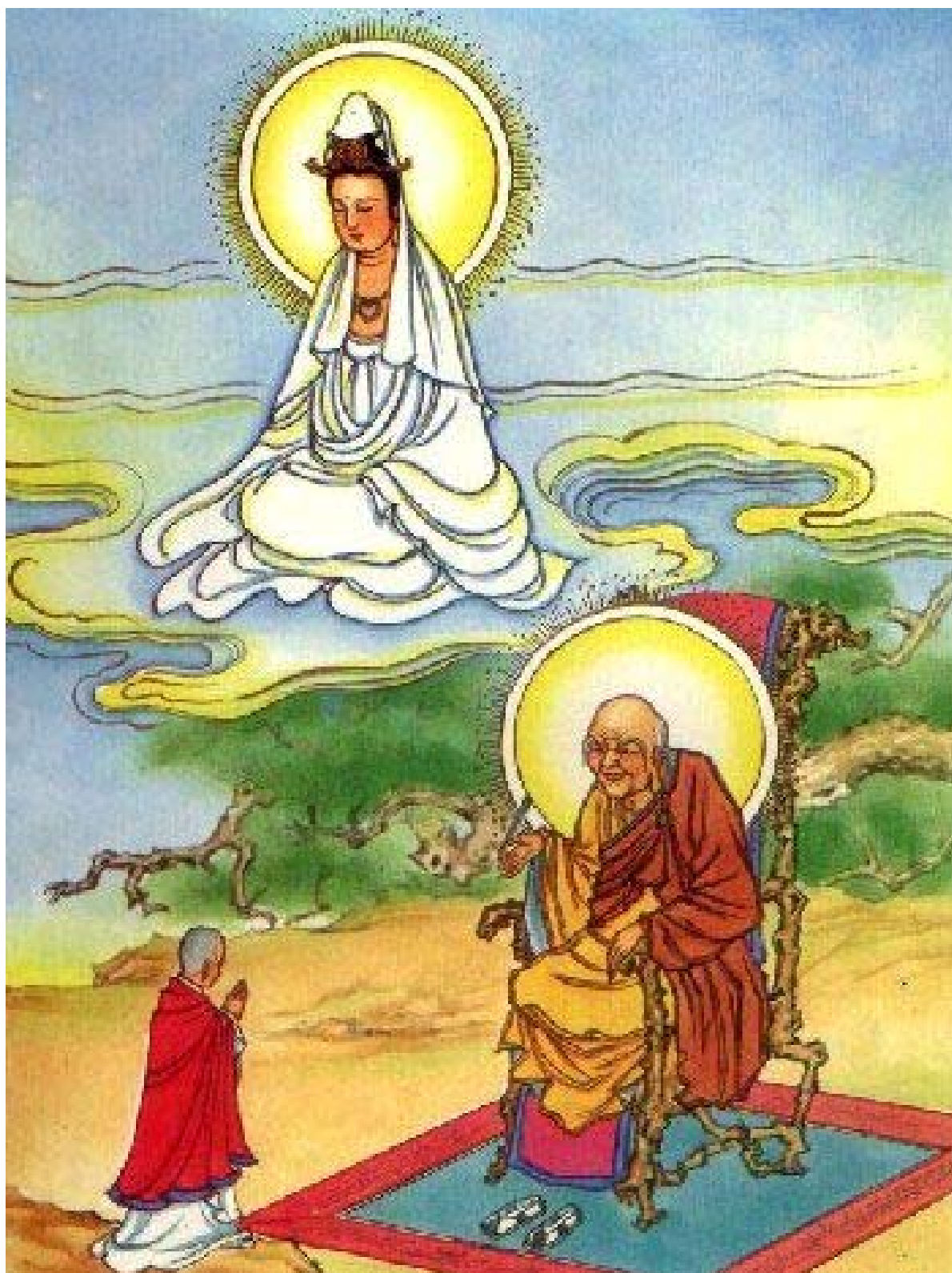
Đức Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Này Thiện Nam Tử ! Nếu có chúng sinh trong quốc độ, cần phải dùng **thân Phật** (Buddha-rūpeṇa) để hoá độ được thì Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Bích Chi Phật** (Pratyekabuddha-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Bích Chi Phật mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Thanh Văn** (Śrāvaka-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Thanh Văn mà nói Pháp cho kẻ đó.



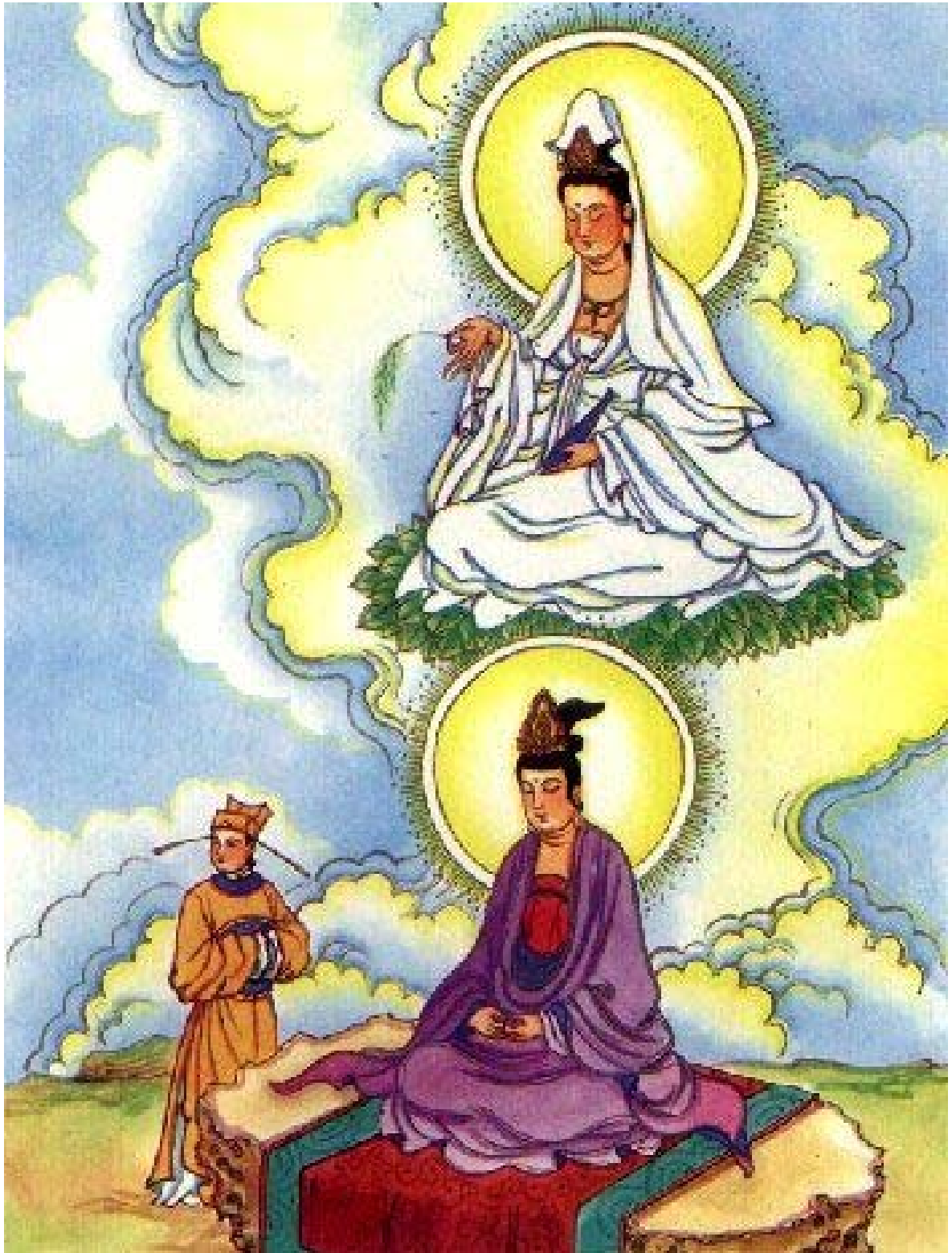
Người cần phải dùng **thân Phạm Vương** (Brahma-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Phạm Vương mà nói Pháp cho kẻ đó.



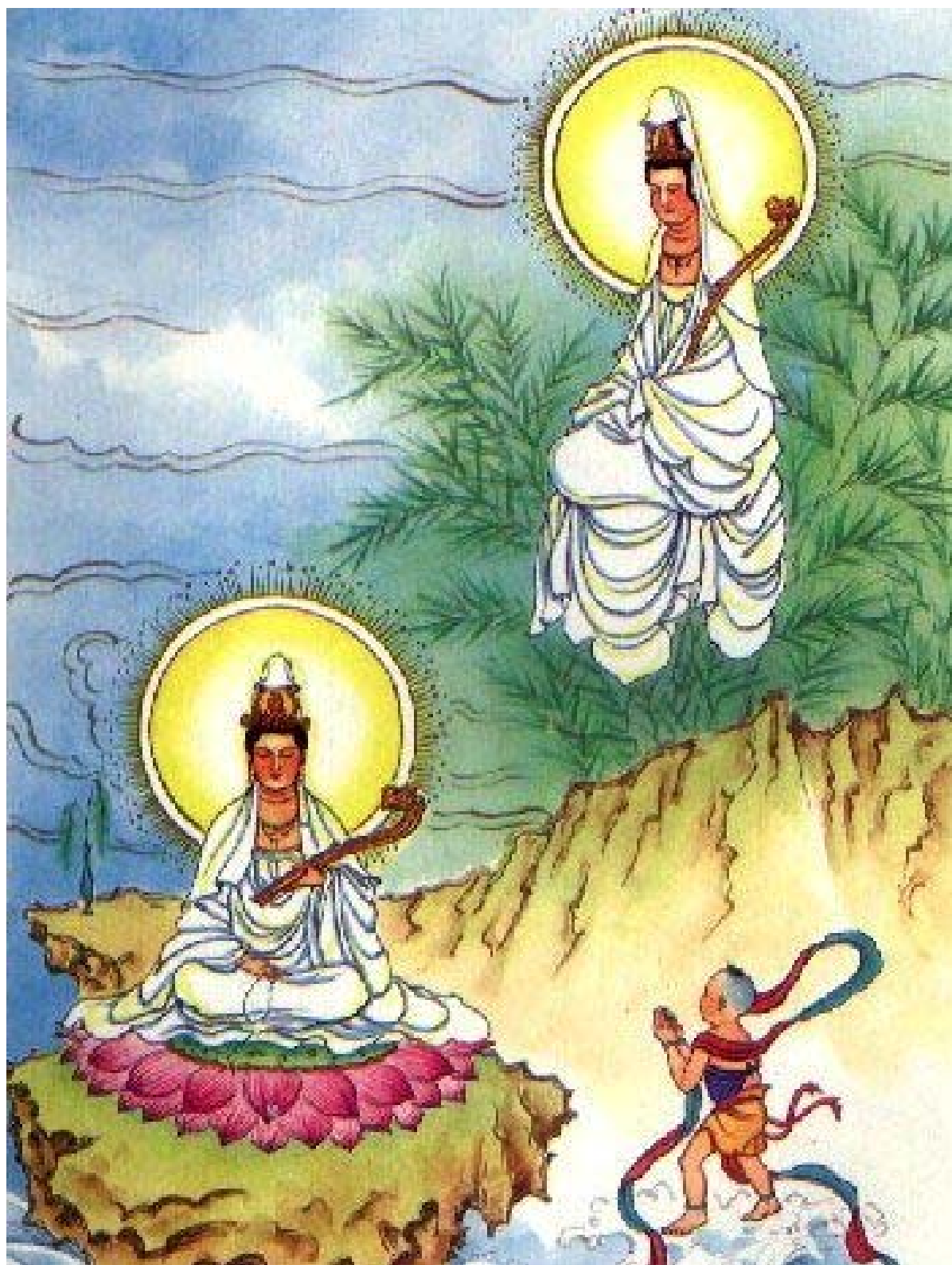
Người cần phải dùng **thân Đế Thích** (Śakra-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đế Thích mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Tụ Tại Thiên** (Īsvara-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tụ Tại Thiên mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Đại Tự Tại Thiên** (Maheśvara-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà nói Pháp cho kẻ đó.



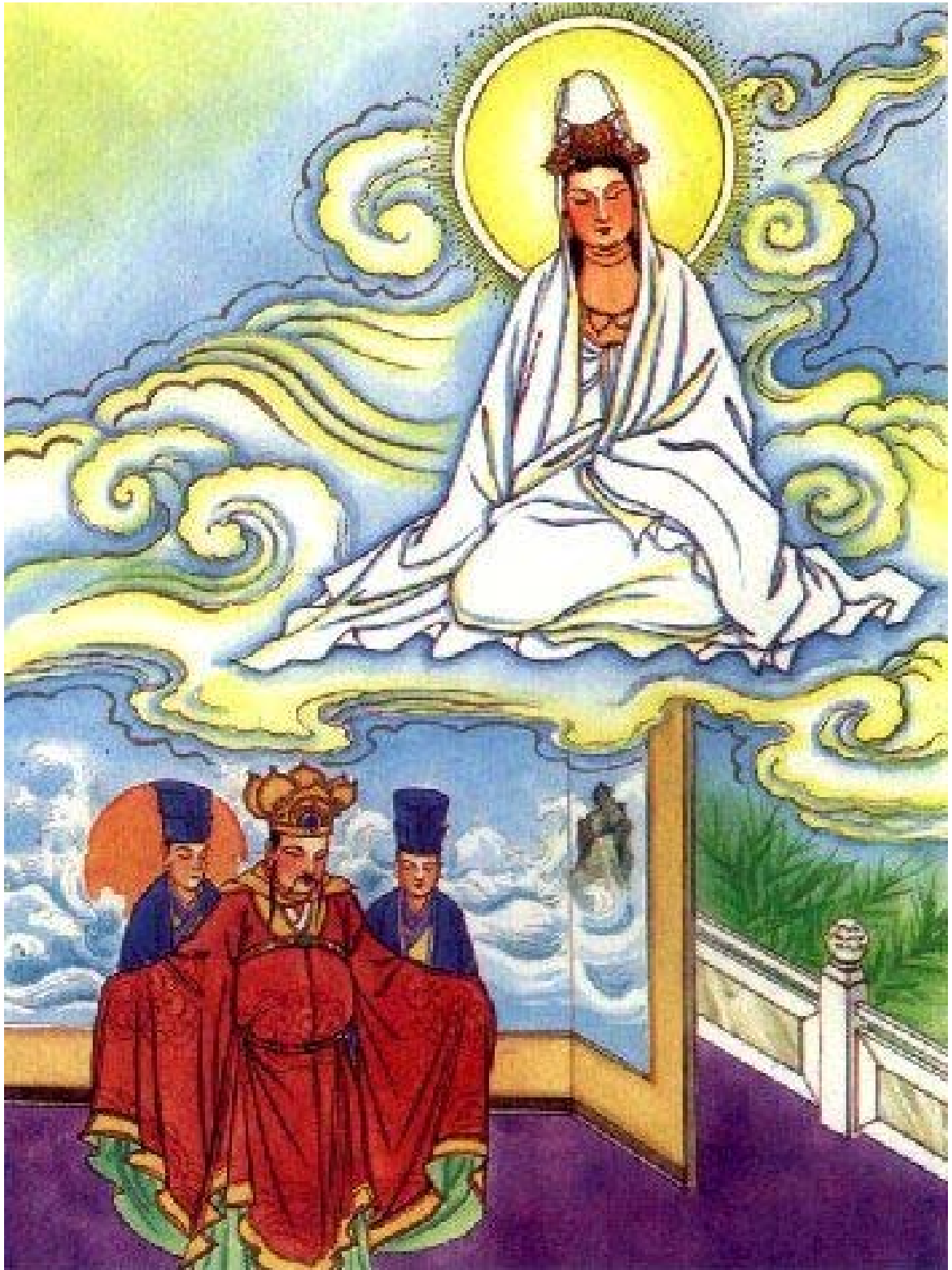
Người cần phải dùng **thân Thiên Đại Tướng Quân** (Skandha-senāpatirūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà nói Pháp cho kẻ đó.



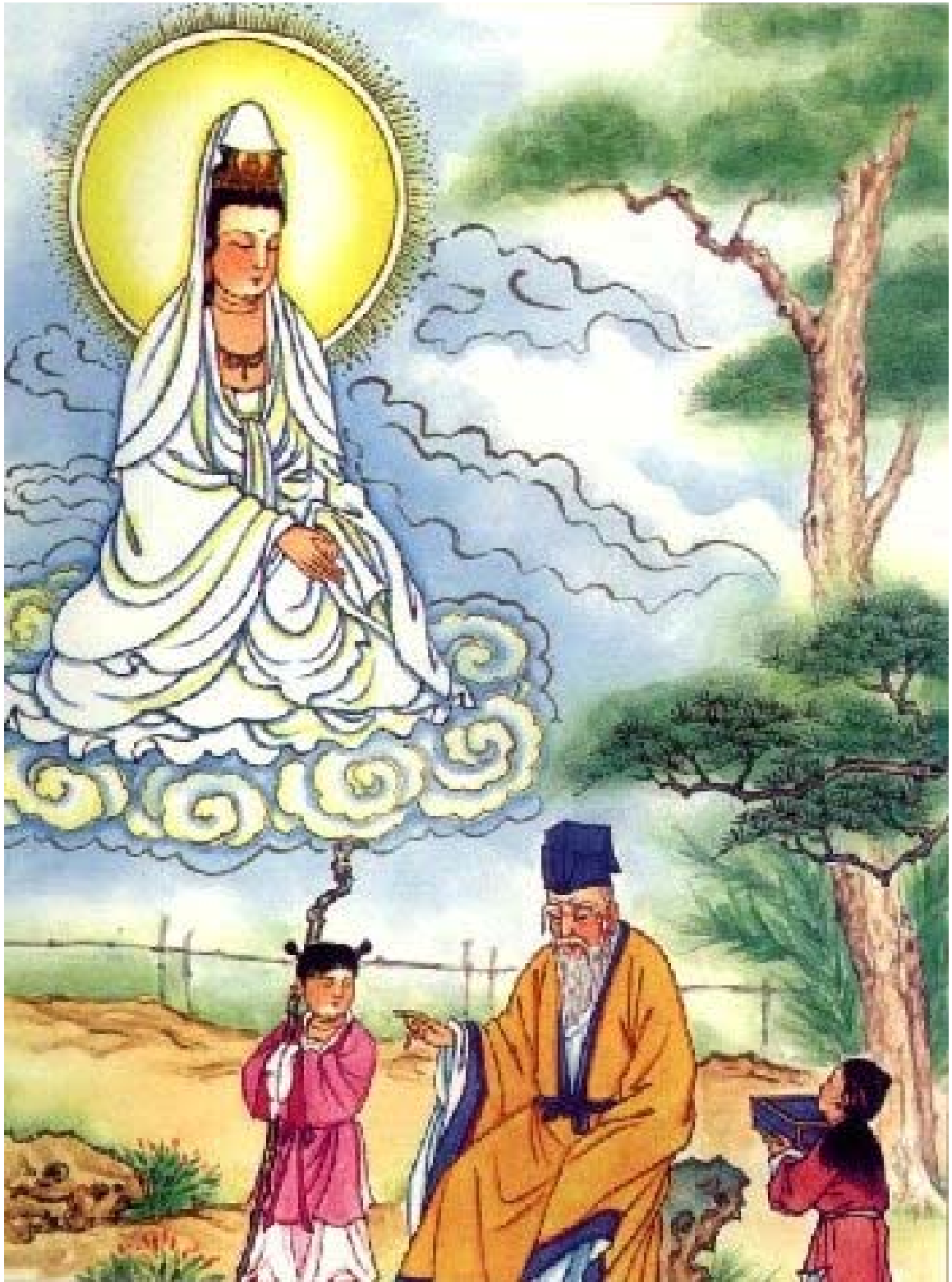
Người cần phải dùng **thân Tỳ Sa Môn** (Vaisravana-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Tiểu Vương** (Hīna-rāja-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tiểu Vương mà nói Pháp cho kẻ đó.



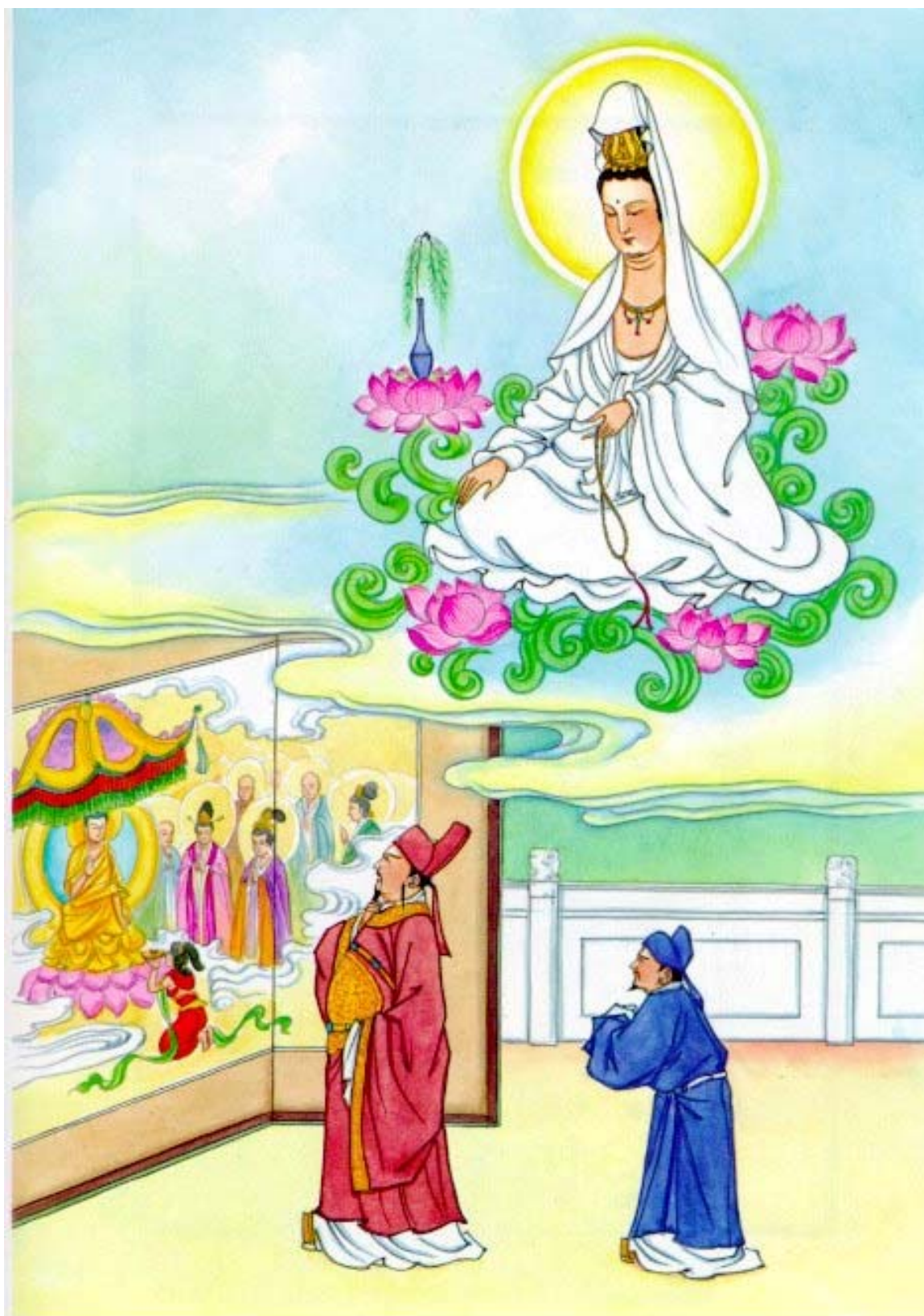
Người cần phải dùng **thân Trưởng Giả** (Gṛhapati-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Trưởng Giả mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Cư Sĩ** (Dānapati-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Cư Sĩ mà nói Pháp cho kẻ đó.



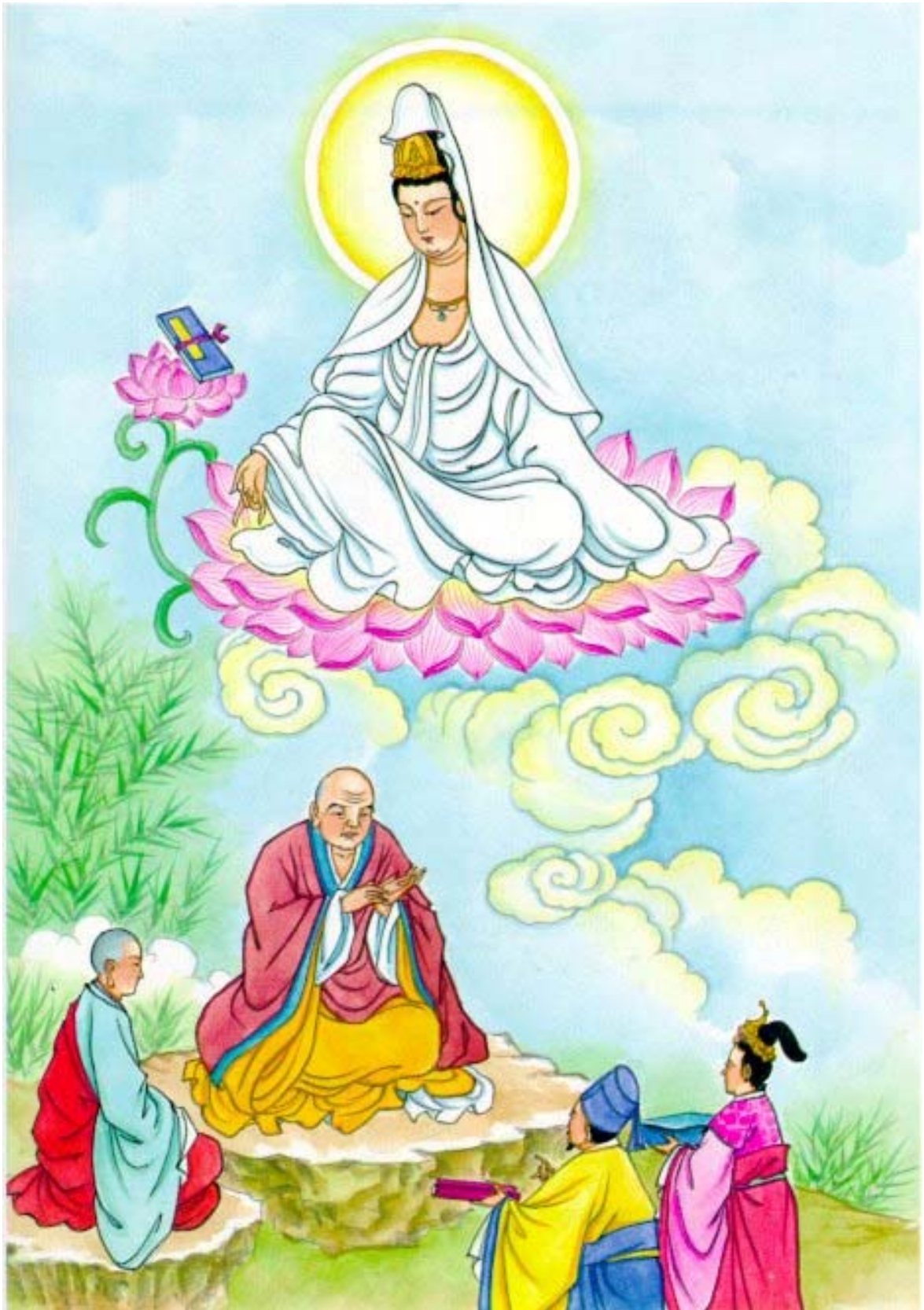
Người cần phải dùng **thân Tể Quan** (Puruṣa-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tể Quan mà nói Pháp cho kẻ đó.



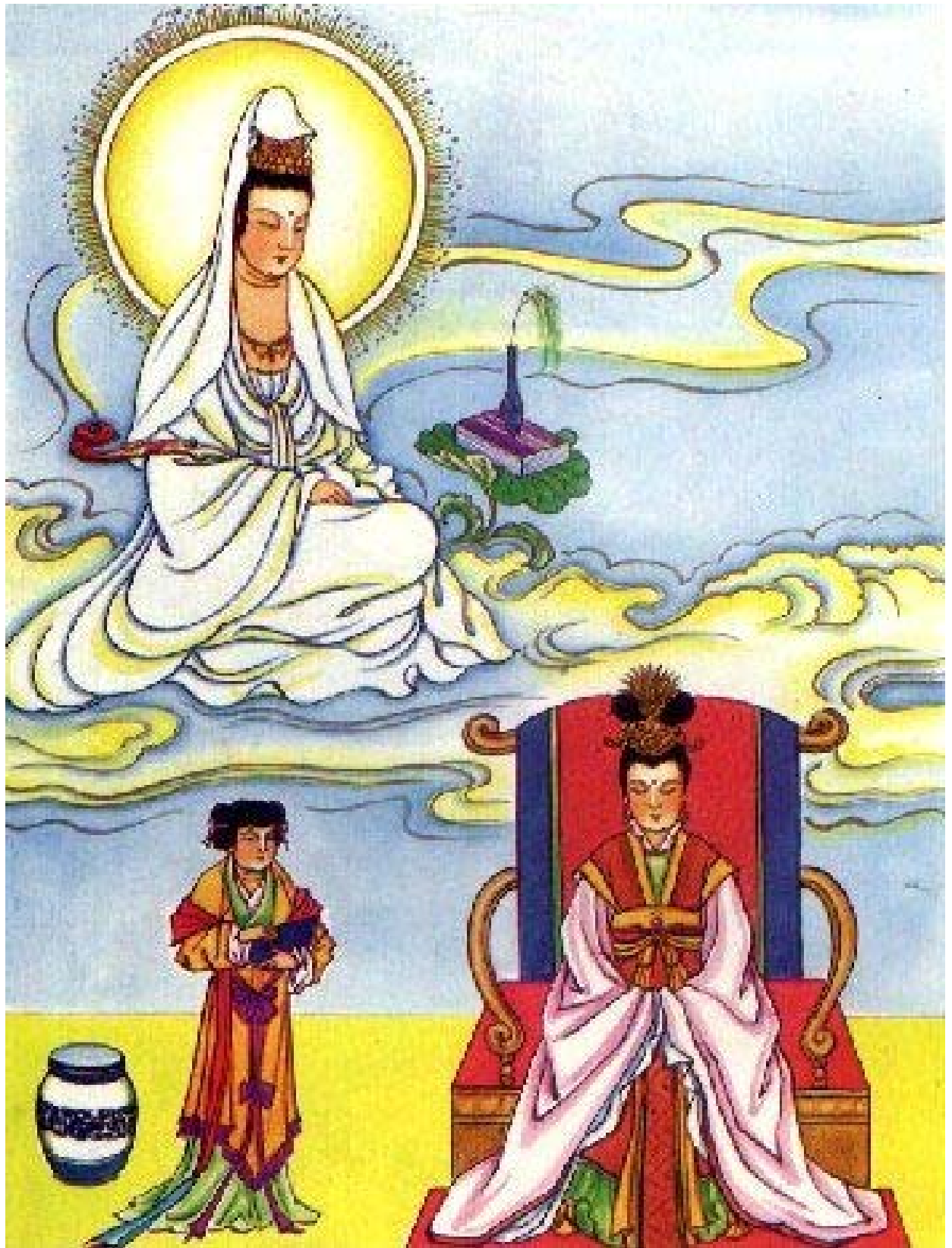
Người cần phải dùng **thân Bà La Môn** (Brahman-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Bà La Môn mà nói Pháp cho kẻ đó.



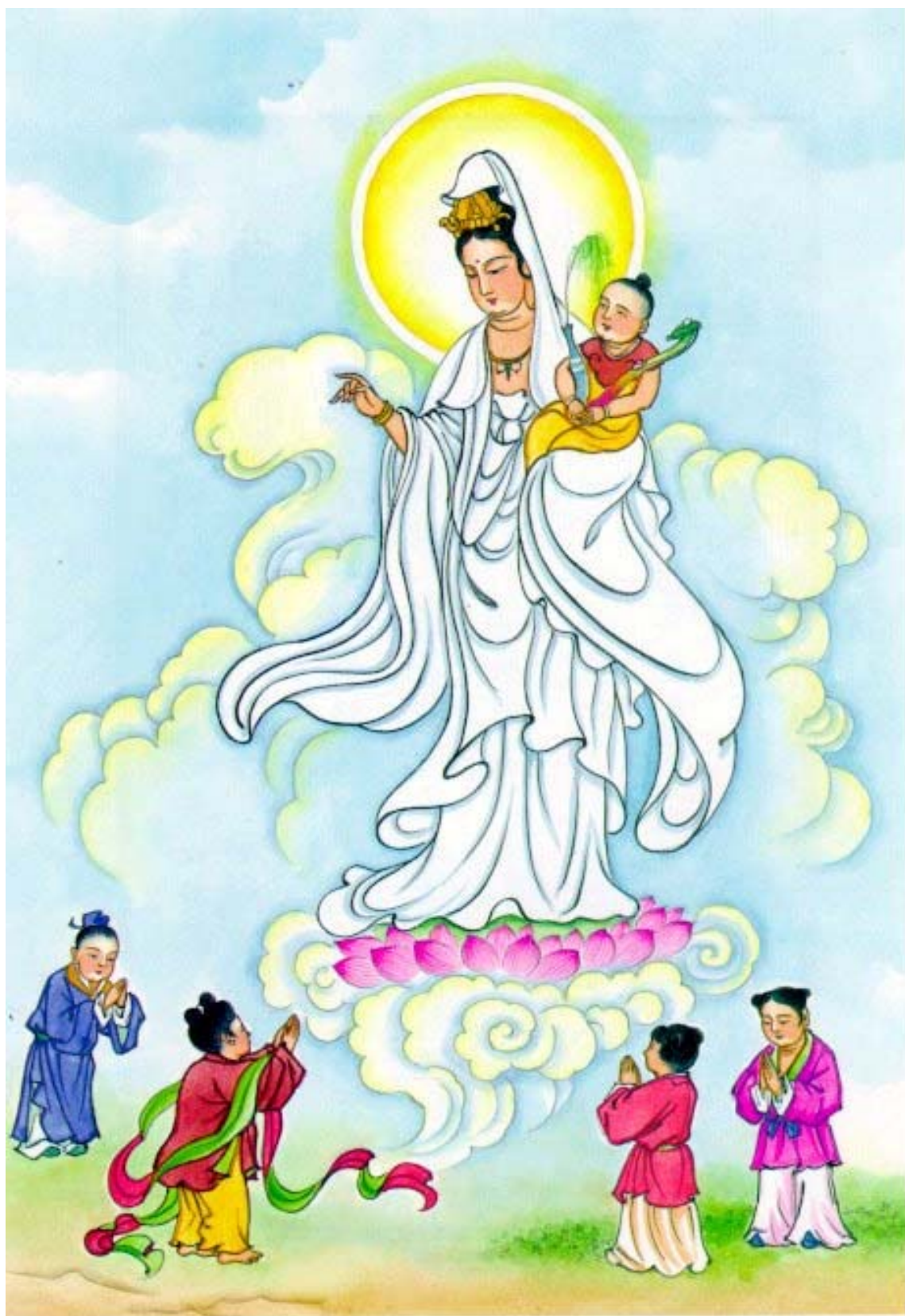
Người cần phải dùng thân **Tỳ Khưu** (Bhikṣu-rūpeṇa), **Tỳ Khưu Ni** (Bhikṣunī-rūpeṇa), **Ưu Bà Tắc** (Upāsaka-rūpeṇa), **Ưu Bà Di** (Upāsika-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân phụ nữ Trưởng Giả** (Gṛhapati-bhāryā-rūpeṇa), **Cư Sĩ** (Dānapati-bhāryā-rūpeṇa), **Tể Quan** (Puruṣa-bhāryā-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Phụ Nữ mà nói Pháp cho kẻ đó.



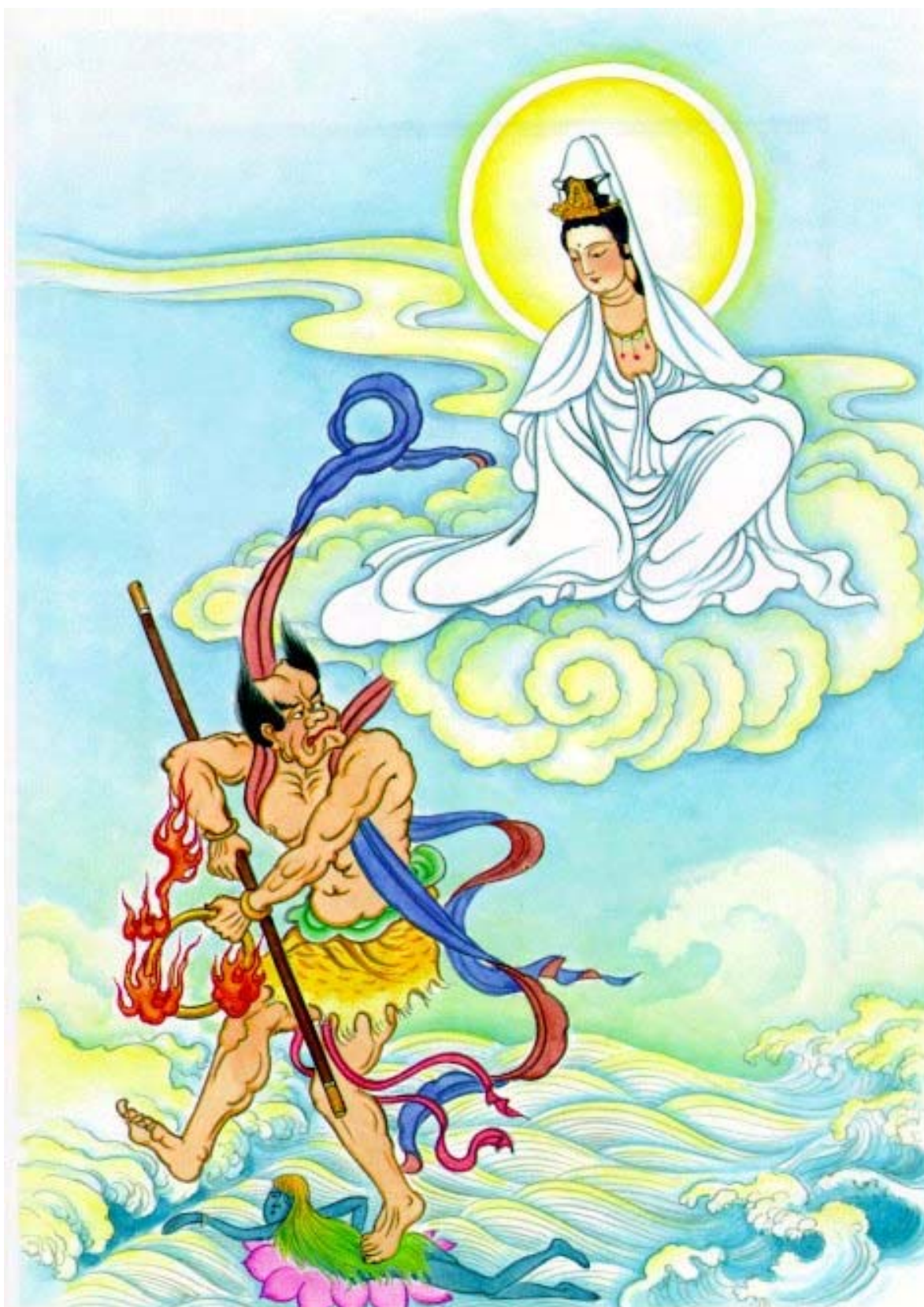
Người cần phải dùng **thân Đồng Nam** (Putra-rūpeṇa), **Đồng Nữ** (Kanyā-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Đồng Nam, Đồng Nữ mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân của nhóm Trời** (Deva-rūpeṇa), **Rồng** (Nāga-rūpeṇa), **Dạ Xoa** (Yakṣa-rūpeṇa), **Càn Thất Bà** (Gandharva-rūpeṇa), **A Tu La** (Asura-rūpeṇa), **Ca Lô La** (Garuḍa-rūpeṇa), **Khẩn Na La** (Kinnara-rūpeṇa), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga-rūpeṇa), **Người** (Maṇuṣya-rūpeṇa), **Phi Nhân** (Amaṇuṣya-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền đều hiện ra thân ấy mà nói Pháp cho kẻ đó.



Người cần phải dùng **thân Cháp Kim Cương** (Vajrapāṇi-rūpeṇa) để hoá độ được thì liền hiện thân Cháp Kim Cương mà nói Pháp cho kẻ đó.



Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm đó thành tựu Công Đức như vậy, dùng mọi loại hình đạo chói các cõi nước, độ thoát chúng sinh. Chính vì thế cho nên các ông cần phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát. Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát đó ở trong các nạn nguy cấp đáng sợ thì hay ban cho sự không sợ hãi. Chính vì thế mà Thế Giới Sa Bà này đều gọi Ngài là **bậc ban cho sự không sợ hãi** (Thí Vô Úy Giả:Abhayamada)



Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Nay con sẽ cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”

Liên cỡi chuỗi Anh Lạc do mọi viên ngọc báu kết thành đeo ở cổ, trị giá trăm ngàn lạng vàng, đem dâng cho Quán Thế Âm Bồ Tát rồi nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi Trân Bảo Anh Lạc này đúng như Pháp Thí”

Thời Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng chịu nhận lấy

Vô Tận Ý lại bạch với Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Xin Ngài thương xót chúng tôi mà nhận chuỗi Anh Lạc này”



Bấy giờ Đức Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ông nên xót thương Vô Tận Ý Bồ Tát với bốn Chúng, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân... mà nhận chuỗi Anh Lạc đó”

Ngay lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát xót thương các nhóm bốn Chúng với hàng Trời, Rồng, Người, Phi Nhân... nhận chuỗi Anh Lạc ấy, rồi chia ra làm hai phần, một phần dâng cúng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Śākyamuni) một phần dâng cúng cái tháp của Đức Phật Đa Bảo (Prabhūta-ratna).



Này Vô Tận Ý ! Quán Thế Âm Bồ Tát có Thần Lực tự tại như vậy mà dạo chơi ở Thế Giới Sa Bà”

Khi ấy Vô Tận Ý Bồ Tát dùng **Kệ** hỏi rằng:

*“Thế Tôn đủ tướng tốt
Nay con lại hỏi rằng
Phật Tử nhân **Duyên** gì
Tên là **Quán Thế Âm** ?”*

Đấng đầy đủ tướng tốt

Kệ đáp Vô Tận Ý:

*“Ông nghe **Hạnh Quán Âm** (Avalokitesvara-caryā)*

Khéo ứng các nơi chốn

Thệ rộng sâu như biển

Muôn kiếp khó nghĩ bàn

Hầu nhiều ngàn ức Phật

Phát Nguyện đại thanh tịnh

Ta vì ông lược nói

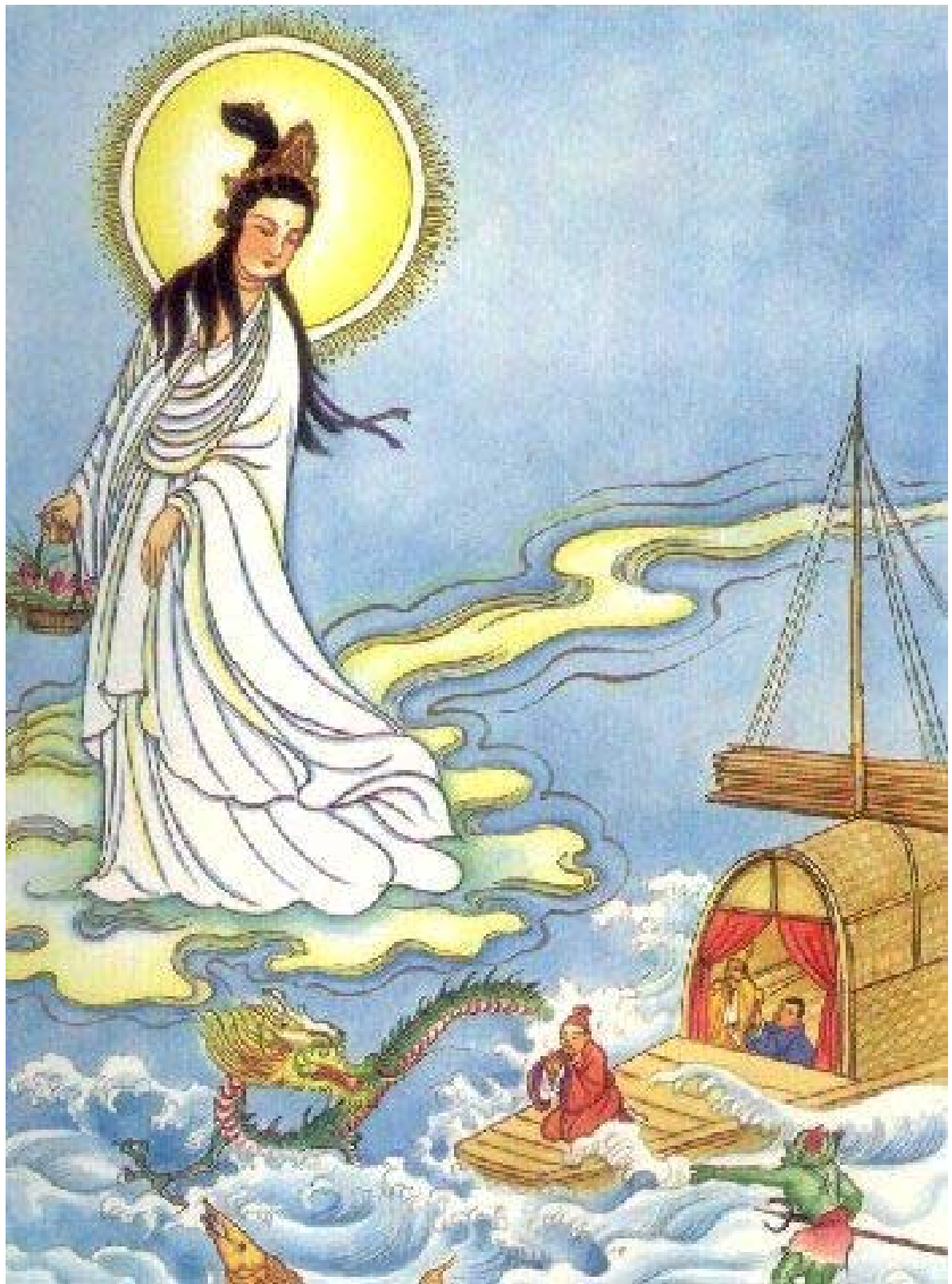
Hay diệt khổ các cõi



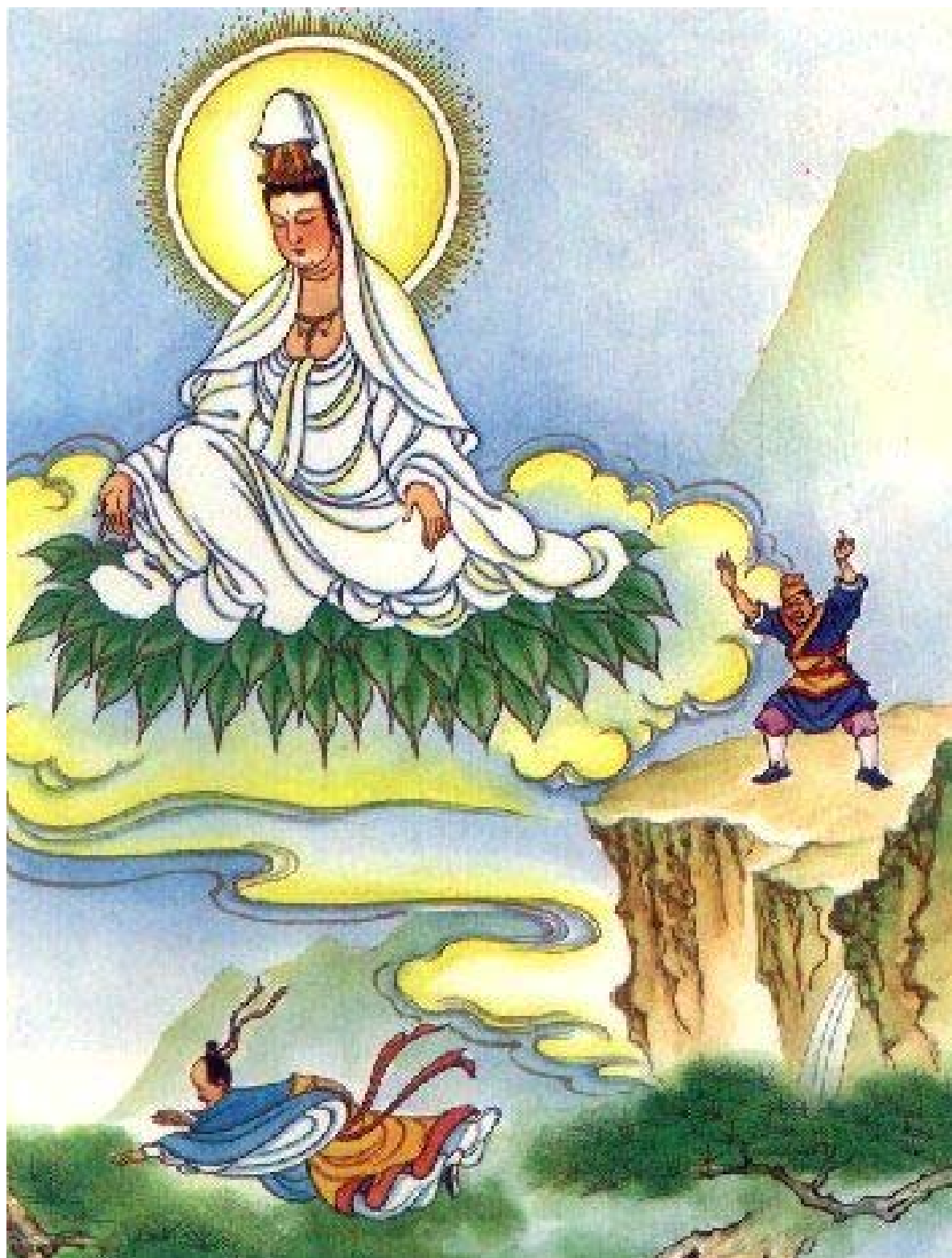
*Giả sử khởi Ý hại
Đẩy xuống hầm lửa lớn
Do sức niệm Quán Âm
Hầm lửa biến thành ao*



*Hoặc trôi trong biển rộng
Gặp nạn Quý, Rồng, cá
Do sức niệm Quán Âm
Chẳng chìm trong sóng nước*



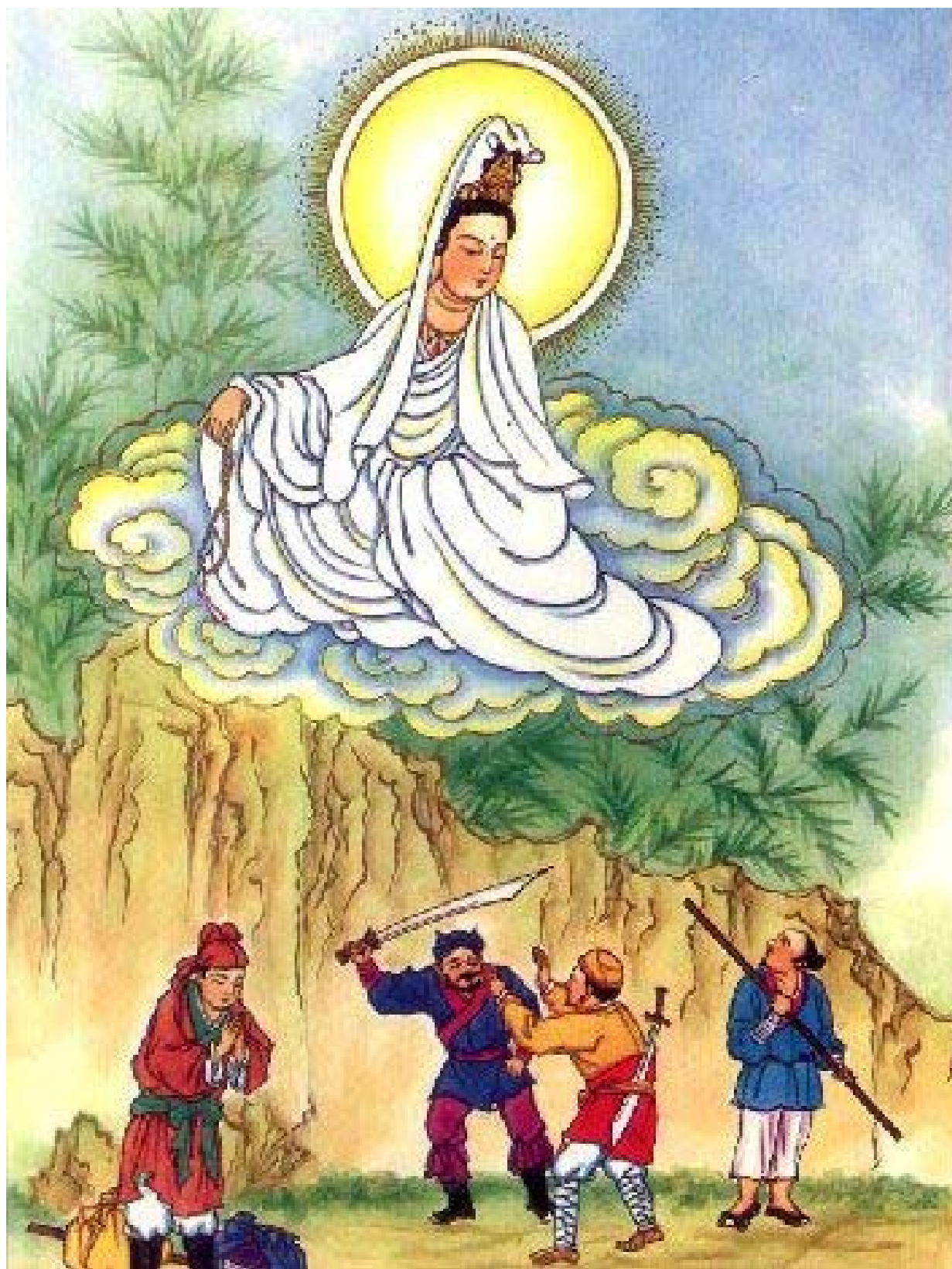
*Hoặc tại ngọn **Tu Di** (Meru)
Bị người xô té xuống
Do sức niệm Quán Âm
Nhu mặt trời trên không*



*Hoặc bị người ác rượt
Roi xuống núi Kim Cương
Do sức niệm Quán Âm
Chẳng mất một sợi lông*



*Hoặc bị Oán Tặc vây
Đều cầm đao hãm hại
Do sức niệm Quán Âm
Chúng đều sinh Tâm lành*



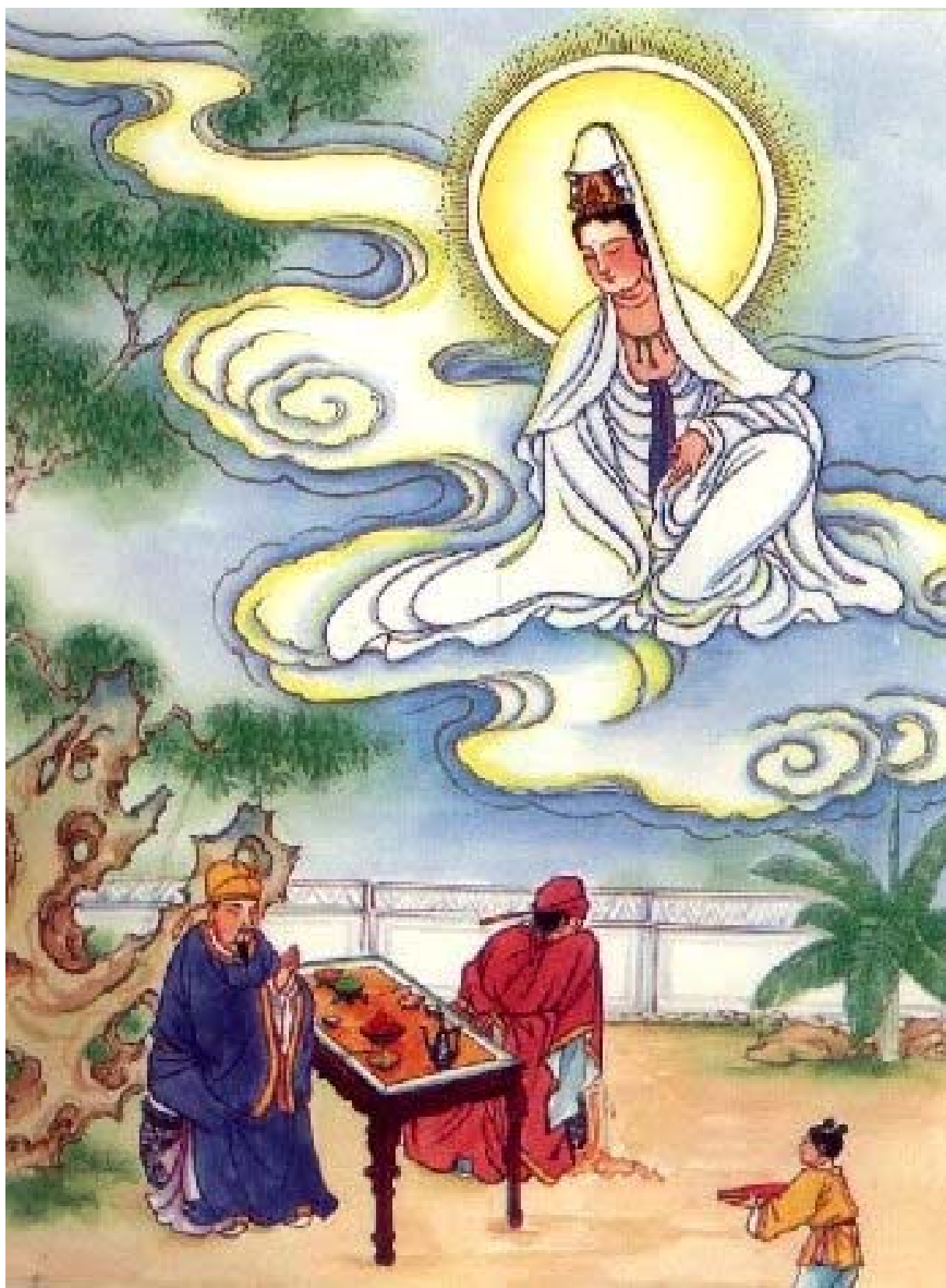
*Hoặc vương nạn vua chúa
Bị hành hình sắp chết
Do sức niệm Quán Âm
Đao liền gãy từng đoạn*



*Hoặc tù cầm, xiềng xích
Chân tay bị gông cùm
Do sức niệm Quán Âm
Được giải thoát nhẹ nhàng*



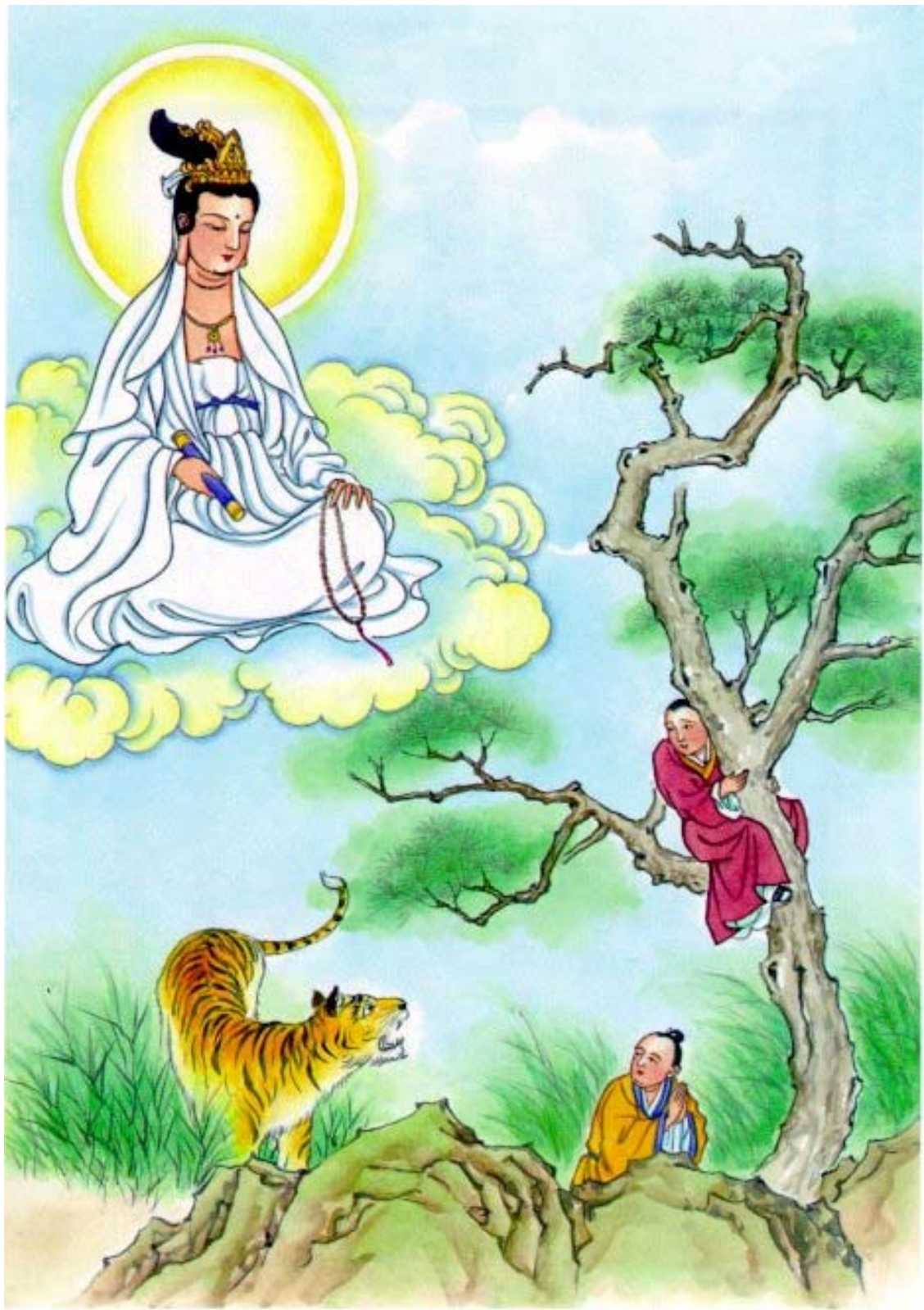
*Các thuốc độc, ếm đỏi
Muốn gây hại thân mệnh
Do sức niệm Quán Âm
Quay về hại người gây*



*Hoặc gặp La Sát ác
Rồng độc, các loài Quỷ
Do sức niệm Quán Âm
Chúng đều chẳng dám hại*



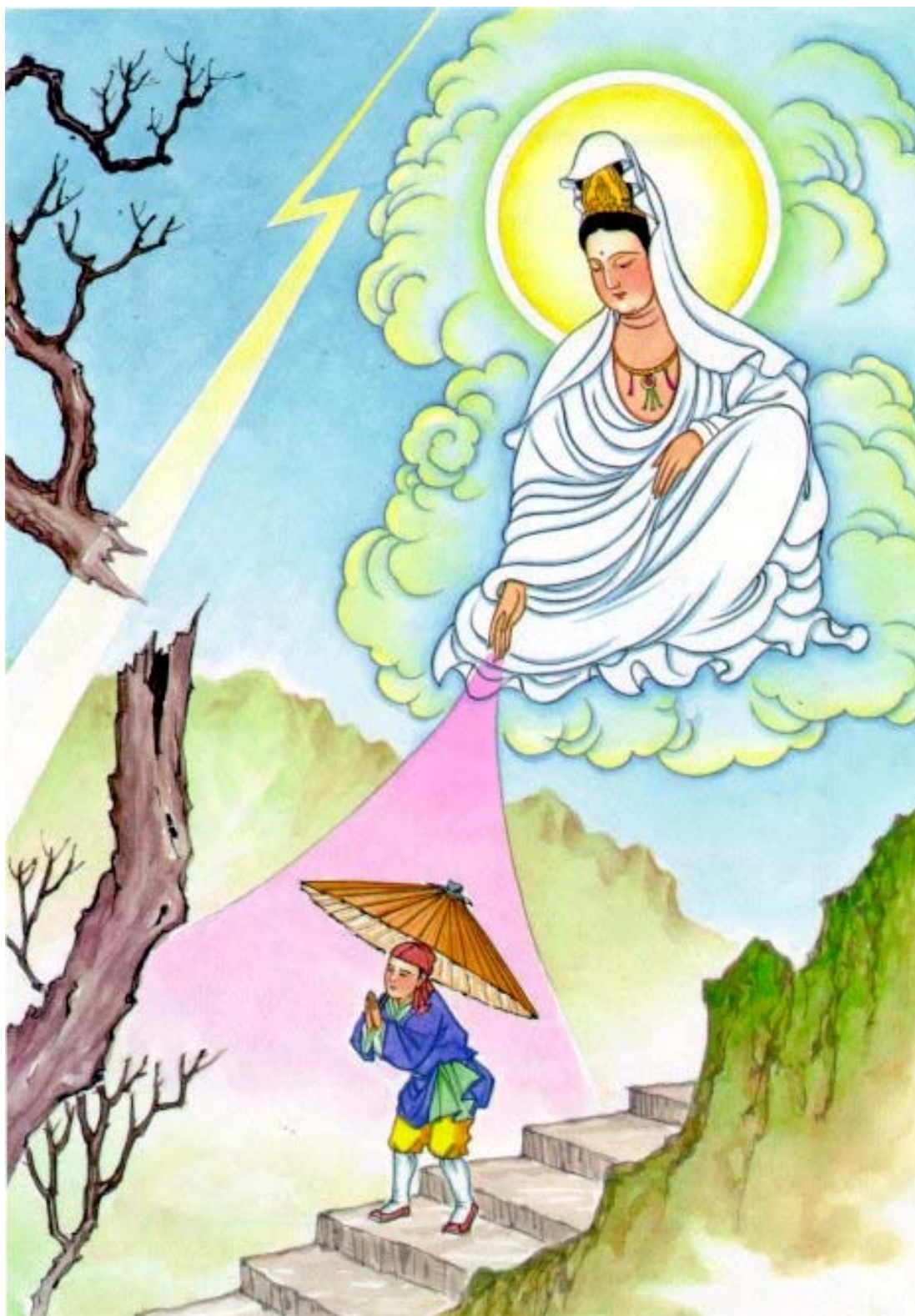
*Nếu bị thú dữ vây
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Do sức niệm Quán Âm
Chúng vội vàng bỏ chạy*



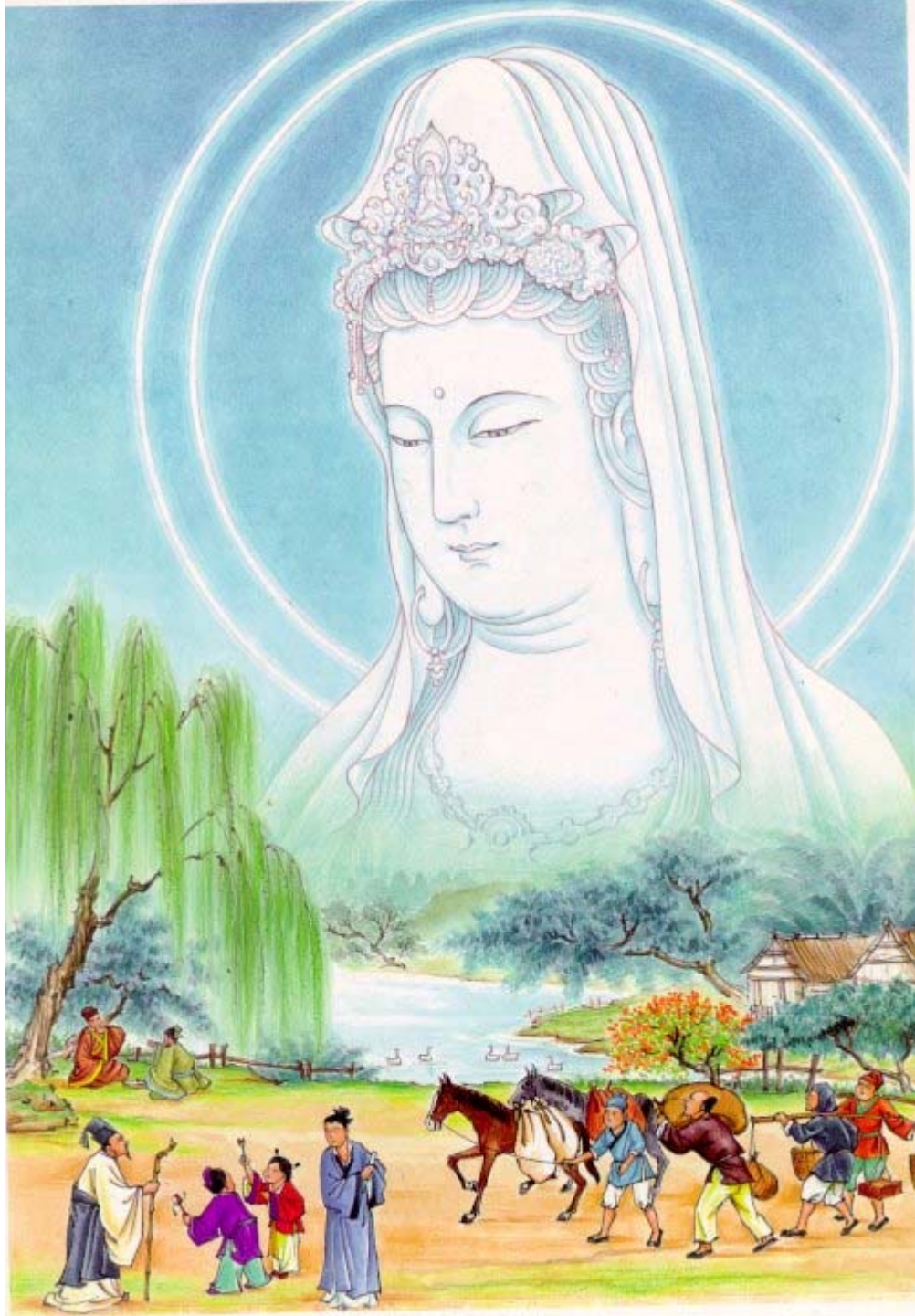
*Rắn độc với Bò Cạp
Hơi độc, khói, lửa đốt
Do sức niệm Quán Âm
Chúng theo tiếng tự đi*



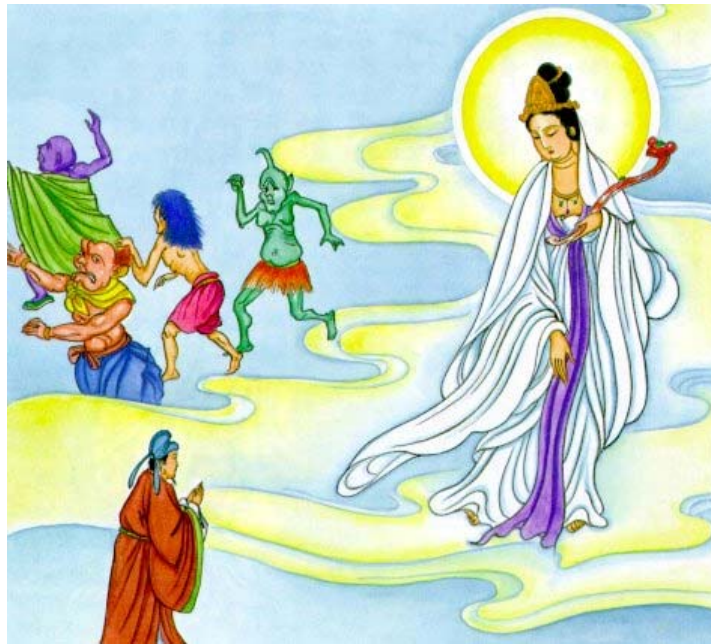
*Mây sấm nổ, sét đánh
Tuôn mưa đá, mưa lớn
Do sức niệm Quán Âm
Tiêu tan ngay lập tức*



*Chúng sinh bị khổ ách
Vô lượng khổ ép thân
Sức Diệu Trí Quán Âm
Hay cứu khổ Thế Gian
Đầy đủ sức Thần Thông
Rộng tu Trí Phương Tiện
Các cõi nước mười phương
Không cõi nào không hiện*



Mọi loại các nẻo ác
Địa Ngục, Quỷ, Súc Sinh
Khô: sinh, già, bệnh, chết
Dần dần khiến diệt hết



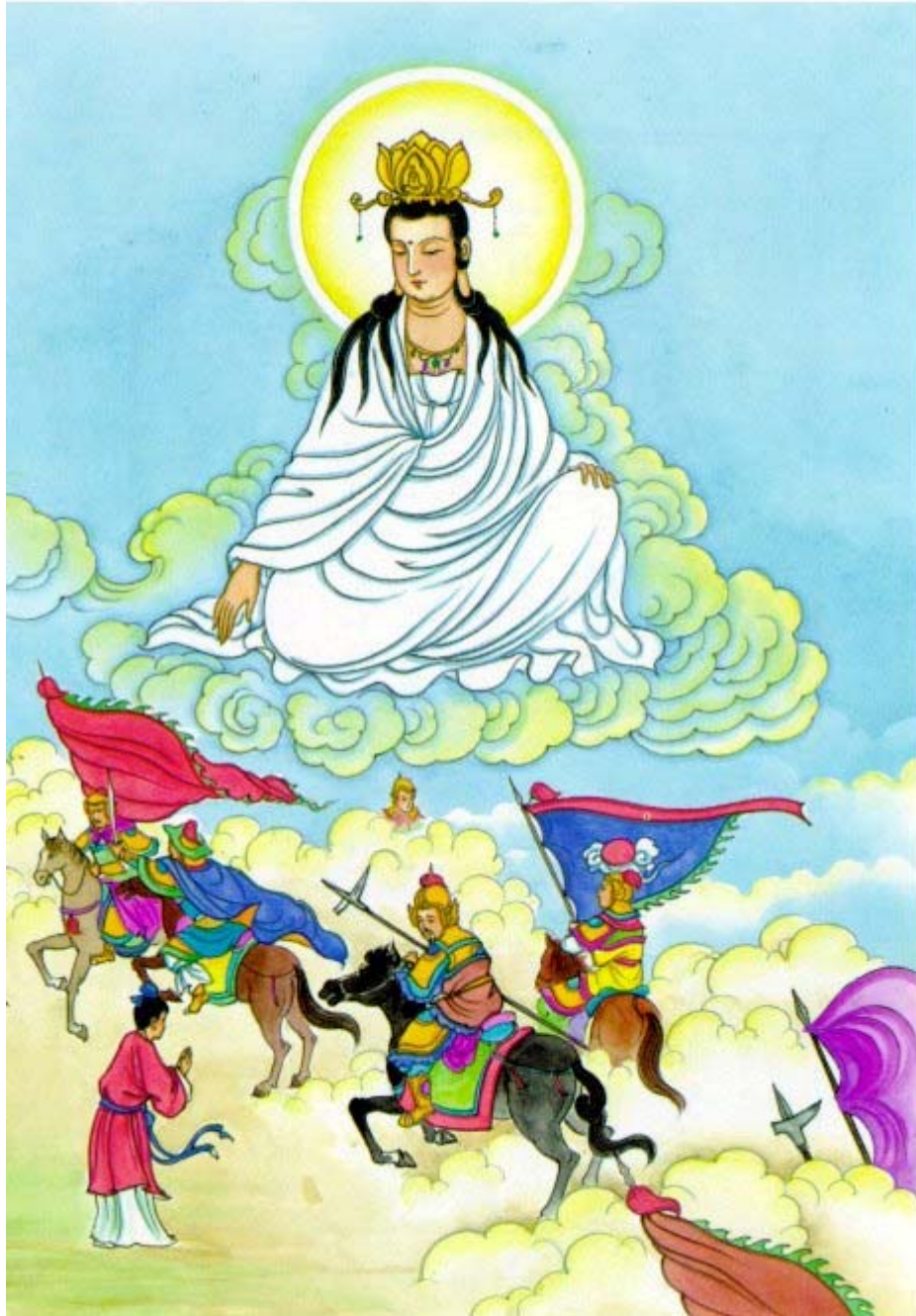
Chân Quán (? kṛpalocana), Thanh Tịnh Quán (śuddhalocanā)
Quãng Đại Trí Tuệ Quán (prajñājñānaviśiṣṭhalocanā)
Bi Quán (? śubhalocana: Hào Quán) với Từ Quán (Maitra-locanā)
Thường Nguyện, thường chiêm ngưỡng
Ánh sáng sạch không dơ (amalāmalanirmalaprabhā)
Mặt trời Tuệ (jñānadivākaraprabhā) phá ám
Hay trừ nạn, gió, lửa
Soi sáng khắp Thế Gian



Thế Bi (? śubhagaṇa: Hảo Đức) *răn sắm sét*
Ỗ lành (maitramanā: Từ Ý) *khéo như mây*
Tuôn mưa Pháp (dharmavarṣaṃ) *Cam Lộ* (Amṛta)
Diệt trừ lửa phiền não (kleśāgni)



*Kiến tụng đến cửa Quan
Trong quân trận sợ hãi
Do sức niệm Quán Âm
Mọi oán đều lui tan*



[Bản Phạn ghi thêm một câu là: **Vân Âm** (meghasvara: tiếng của đám mây) với **Cổ Âm** (duṇḍubhisvara: tiếng của cái trống)]

Diệu Âm (Susvara), **Quán Thế Âm** (Avalokiteśvara)
Phạm Âm (Brahmasvara), **Hải Triều Âm** (jala-dhara-garjita-svara)
Hơn hẳn tiếng Thế Gian
Vì thế nên thường niệm
Niệm niệm chớ nghi ngờ
Quán Âm, bậc **Tịnh Thánh** (śuddhasattvaṃ)
Nơi nạn chết khô não
Hay làm nơi nương tựa
Đủ tất cả Công Đức
Mắt hiền (maitralocana: Từ Nhãn) nhìn chúng sinh
Biển gom Phước vô lượng
Vì thế nên **Đỉnh Lễ**”



Bấy giờ **Trì Địa Bồ Tát** (Dharanī-dhara) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước mặt Đức Phật bạch rằng: “Thế Tôn ! Nếu có chúng sinh nghe được Nghiệp tự tại, **Phổ Môn** (samantamukha) hiện bày sức Thần Thông trong **Phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát**. Nên biết người đó có Công Đức chẳng ít”



Khi Đức Phật nói **Phẩm Phổ Môn** (samantamukhaparivartah) đó xong thời tám vạn bốn ngàn chúng sinh trong **Chúng** đều phát Tâm **Vô Đẳng Đẳng A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (asamasamāyāmanuttarāyām)



KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN PHẨM
_ Hết _

30/12/2012